Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

NĂM THỨ ..
Số 5142
Ngày thứ bảy
12 Déc. 1936
Ngày 29 tháng 10
(dủ)
NĂM BÍNH-TÍ

Lục tỉnh tân văn

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA
Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY
BÁO-QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard, 57 — SAIGON
Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 203

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ
Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-Quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
8, Rue Tronchet — PARIS (VIIIe)

GIÁ BÁO

Một năm..	12$00
Sáu tháng.	6.50
Ba tháng.	3.50
Mỗi số.....	0 04

DEPOT LÉGAL •INDOCHINE• Nº A8263

Bỏ thăm cho cụ

Bùi-quang-Chiêu

là bỏ thăm cho quyền-lợi xứ sở Việt-Nam ta đó!

VỀ SỰ XUẤT CẢNG SÚC VẬT TỪ LÈO HẠ XUỐNG CÁC TỈNH MIỀN ĐÔNG Ở NAM-KỲ

Sẽ có một cuộc chợ-phiên súc vật ở Paksé

Trong cuộc chợ-phiên nầy có 5.000 bò, 1.000 trâu và 50 ngựa. Giá bán mỗi con từ 12 đến 15 đồng, còn trâu thì từ 15 đồng

Ít lâu nay có một nguồn xuất cảng tự nhiên về súc vật từ Lèo hạ xuống các tỉnh miền Đông Namkỳ. Từ đầu năm nay cũng có trên 5000 súc vật từ ở Lèo đem xuống bán tại hội chợ súc vật ở Lai-Uyên (Thudâumột). Nhưng mà các phong trào thương-mãi nầy là do ý kiến riêng, ít ra sự xuất-cảng ấy phải có kiểm-soát về phương-diện vệ-sanh trong lúc cho nhập-cảng các bầy thú ấy về Namkỳ, thì phong-trào ấy mới hoàn-toàn đủ các điều-kiện vệ sanh về sự tổ-chức. Các súc vật ấy từ Lèo xuống trong lúc mùa hạng và đến tận chỗ sức lực không còn như trước.

Việc nầy không khỏi Chánh-phủ địa-phương ở Lèo lại muốn khuyếch-trương thêm cho phong-trào xuất-cảng súc-vật ở Lèo hạ. Cũng đồng ý với Chánh-phủ Namkỳ Chánh-phủ trên ấy định mở một cuộc chợ phiên súc vật tại Hatsaikhouse một làng ở Lèo ở bên bờ phía tả trên giòng sông Cửu-Long trước đảo Không (tỉnh Paksé).

Cuộc chợ phiên nầy sẽ mở nhằm ngày 15 Janvier đến 15 Février 1937, có chừng 5.000 bò, 1.000 trâu, và 50 ngựa từ các tỉnh Attopeu, Savannakhet, và nhứt là ở Paksé và Saravane đến.

Bảo-đảm tất cả các việc cho người mua, nên người ta dự phòng các phương pháp để tuyển lựa và kiểm-soát về mặt vệ-sanh. Trước khi tụ hiệp súc vật, sở thú y tuyển lựa những thú nào xấu có bịnh có thể làm hư cả bầy. Từ bấy lâu nay dẫu rằng súc vật ở Lèo nhỏ con hơn các súc-vật ở Cao miên, nhưng vẫn có được tánh cách rất tốt. Súc vật ở Cao-miên thì có những đặc-điểm nầy: Lớn con, bền bỉ trong công việc cày bừa. v v ..

Luôn dịp ấy người ta cũng trồng trái ngừa bịnh cho súc-vật ấy nữa phí tổn về phần ngân-sách của Lèo chịu, và có đóng xích huyện có chữ V. L. Và mỗi con đều có giấy chứng của sở vệ sanh của chánh phủ chứng chắc làm giấy đi đường.

Những giá cả thay đổi từ 12 đến 15 đồng mỗi con bò, và từ 15 đồng mỗi con trâu. Những giá ấy chỉ cho trước vậy thôi, chớ sau nầy có thể sửa đổi.

Người giữ bò cũng được chánh-phủ cho tụ hiệp đến, người mua ở Namkỳ có thể dùng họ đặng đưa súc vật mua đặng về đến chỗ, tiền bạc sẽ tính ngay tay chỗ. Thì khỏi nghi ngờ gì với giá cả và phí tổn cũng vừa theo giá mà họ đã trả trước kia lúc mua ở Namkỳ những súc vật cùng một hạng ấy.

Hơn nữa, làng Hatsaikhoune cách xa Saigon chỉ chừng 500 cây số đi theo con đường quản-hạt 13 rất dễ dàng. Hiện nay con đường nầy còn một khúc lối 90 cây số chưa tráng đá nhưng xe hơi chạy được.

Khúc nầy xe du-lịch đi lối 10 tiếng đồng hồ, mà xe lớn lối 1 ngày rưỡi.

Người ta cũng dự bị đủ vật điều-kiện để bảo đảm cho người mua ở Nam-kỳ lên đến ở trong lúc đến Hautsaikhoune. họ sẽ có 3 cái phòng trong nhà của nhà-nước đủ vật liệu cần dùng, giường nệm mùng v. v. .

Các nhà mại-bản khách và các người mua Annam sẽ có lối mười mấy căng phố có giường có mùng trong một cái chùa rất khoản khoát.

Có trại cất cho cu-li Annam ở nữa.

Vật-thực thì có các quán người bổn-xứ.

Chỉ nên khuyên những người mua nên đem đồ đạt ngủ lúc đi đường.

Hơn nữa trong lúc ở chợ-phiên, họ có thể đến viếng các đèo Phaphong và Sampanit, và các cù-lao Khône và Khong. Họ sẽ thấy cuộc sanh-hoạt của người Lèo còn trong một cảnh tốt đẹp như đời thượng-cổ.

Những kẻ háo-kỳ còn có thể du-lịch trên các đỉnh núi Boloven, thiệt là một cảnh Dalat ở Lèo hạ, và đến viếng tỉnh Sarravane cách Paksé lối 180 cây số do một con đường đi được thì có những đèo vô cùng đẹp đẽ như Seset cao đến 100 thước. Công-chúng muốn điều gì thêm có thể hỏi Phủ Thống-Đốc Nam-kỳ (phòng thứ 4) về các cuộc tổ-chức chợ-phiên nầy.

NHỚ XEM

Phụ-nữ nhi-đồng

-:- Nơi trương 8 -:-

TIN NƯỚC TÀU

Quân Tàu toàn thắng. Quân Mãn-Mông đầu hàng có số ngàn

Lời diễn-thuyết của Hồ bác-sĩ: Nay đầu óc người Tàu đã cứng cỏi lắm, người Nhựt không thể nào áp chế nữa được...

Sau khi quân Tàu thắng trận ở Tuy-viễn, quân Mãn-mông đầu hàng kể có số ngàn, quân Tàu lượm được mấy trăm pháo đạn của Nhựt-bổn ấn trợ cho quân Mãn-mông, là một thứ pháo đạn tân chế độc khí. Bây giờ quân Tàu vận tải mấy trăm pháo đạn ấy về Quy-Hoa, để làm chứng cớ người Nhựt ấn trợ chiến sự cho quân Mãn-mông. Chánh-phủ Nam-kinh đã tuyên-bố cho Liệt-cường hay rằng: theo công pháp Quốc-tế hiệp ước với nhau, nghiêm cấm dùng độc khí trong chỗ chiến trận, nay Nhựt-bổn phạm công-pháp có bằng cớ như vậy, Liệt-cường phải vấn tội và xử trí lẽ nào?

Hiện giờ quân Tàu phòng-thủ ở Tuy-viễn, phía Bắc và phía Đông, số quân có trên năm vạn. Tướng-sĩ một lòng thề chết giữ nước, chẳng cho quân giặc xâm lấn một tấc đất của Trung-hoa.

Bấy lâu Nhựt-bổn lấy cường-ngạnh đối phó với nước Tàu, bây giờ nước Tàu cũng lấy cường-ngạnh đối phó với Nhựt-bổn. Về cuộc « Trung-nhựt đàm phán » ngoại-giao-bộ Tàu là Trương-Quần khẳn nghị kịch liệt, làm cho ngoại-giao-bộ của Nhựt phải xỏ.

Theo như lời diễn-thuyết của Hồ bác-sĩ (người Tàu) ở Mỹ quốc nói rằng: nay đầu óc người Tàu đã cứng cỏi lắm rồi, người Nhựt không thể nào áp chế được nữa. tương-lai nước Tàu thâu phục thất-địa, cũng tranh hùng tranh bá với Liệt-cường cho mà coi, v.v ..

« SONG BÌNH dịch »

Tại vườn ông Thượng từ 9 đến 17 Janvier 1937

Hội-chợ Bài-Lao năm nay có đến 700 gian-hàng rồi

Một cái đặc-điểm của Hội-chợ Bài-Lao năm nay từ 9 đến 17 Janvier 1937 đã báo trước cho chúng ta thấy trước là năm rồi số gian-hàng chỉ có 150, mà hôm nay Hội-chợ Bài lao đã nhận đặng số thương-gia đặn gian-hàng và mướn đất đến 700.

Còn các cuộc vui hôm trước nói 30, nhưng hôm nay trong chương-trình vẫn mỗi ngày mỗi thêm mãi.

Vậy Ban-tổ-chức nhờ chúng tôi bá-cáo cho các thương-gia mướn đất hay phải mau mau cất gian-hàng ngay lúc nầy, vì Ban-tổ chức phải cần 10 ngày trước khi khai-mạc để sắp đặt các cuộc vui, bắt dây đèn v,v..

CẢI-CÁCH CHÁNH-THỂ TRUNG-HOA

Cử 3 vị đại-biểu về nhóm toàn-quốc đại-hội tại sứ-quán Tàu đã liều kết

Trong số báo hôm qua chúng tôi đã nói rỏ và kỷ-lưởng hơn hết về cuộc công cử nầy tại sứ-quán Tàu nay chúng tôi xin đăng kết-quả:

1· Lâm-trạch-Thần	814	lá thăm
2· Lưu Tăng	721	—
3· Lưu-hầu-Võ	619	—
4· Đào-đối-Đình	616	—
5· Tào-đoản-Trạch	533	—
6· Hứa-diệc-Tiên	420	—
7· Hướng-ng-Đường	414	—
8· Vương-ngọc Sâm	410	—
9· Trương-quốc-Oai	385	-

Bản thống-kê về cuộc tuyển cử chín vị nầy còn độ về chánh-phủ trung-ương ở Nam-kinh cho bên đó bỏ bớt lại 3 còn 6 vị, rồi lại phải mở một lần công cử thứ nhì nữa trong 6 vị nầy để lấy 3 người thiệt thọ và 3 người dự khuyết.

Ông Lâm-trạch-Thần ở Châuđốc, cách mấy năm nay được cử làm Kiều-vụ uỷ-viên và có về Nam-kinh.

CUỘC CHIẾN-TRANH MIỀN HOA-BẮC

Một người đàn-bà góa

đem hết gia-sản 13 vạn đồng giúp quân Tuy-viễn rồi tự-sát

Tin Hàng-châu: Tại làng Nam-hương huyện Từ-khê có một người đàn bà góa họ Trần, nhà giàu, người chồng xưa kia làm nghề khai mỏ ở Mãn-châu, sau bị quân Nhựt giết chết. vừa rồi mụ xem báo thấy nói quân Nhựt lại giúp cho hai quân Mông-Mãn đánh Tuy-viễn, nghỉ đến thù chồng. lại thương nạn nước lấy làm đau lòng lắm, liền đem hết một số gia-sản được tất cả 13 vạn đồng, giúp tướng sĩ-quân Tuy-viễn, rồi viết một bức thơ để lại dặn dò người nhà, đến đêm khuya uống thuốc độc tự-sát.

Tưởng, Diêm hiểu-thị binh-sĩ Mông-Mản

Tin Thái nguyên: Hôm vừa rồi, theo lịnh Tưởng-giới-THẠCH và Diêm-tích-SƠN, và mấy chiếc máy bay Trung-hoa lên bay sang trận-địa hai quân Mông-Mản, ném những truyền-đơn xuống, trong có lời của Tưởng, Diêm hiểu-thị các binh-sĩ Mông-Mản, đại-ý nói: Các người cũng đều là dân Trung quốc, sao lại ngu dại nghe lời quân-địch xui dục trở lại đánh giết người đồng-bào, nếu còn thiên lương, mau mau tỉnh-ngộ.

TỪ THUỐC PHIỆN ĐẾN CÔ ĐẦU

Một bọn chuyên-môn đi lừa đả lừa được 800p. thuốc phiện và ba chầu hát

Một tên trong bọn đã bị bắt

Helphong.— Tối hôm vừa rồi, một bọn ba người ăn bận âu-phục rất sang đến nhà đào Dung đường Chợ con hát.

Bọn làng chơi làm ra bộ rất hào hoa phong nhả, đòi trống hát, hát xong đến tiệc rượu.

Sáng hôm sau, quan viên vẫn ở lại cho đến ngày hôm sau, tối nào cũng hát xong lại đánh chén, có đâu phải cầm cả đồ để lấy tiền ứng vào các việc chi phí.

Đến hôm thứ ba, bọn làng chơi xách ra một cái ve lít mở ra toàn thuốc phiện và bảo đào Dung để cho họ đem đi bán rồi họ trở lại trả tiền sau.

Đào Dung tưởng thật, để cho bọn kia đi và cho đóng cửa lại để chờ khách, nhưng một ngày một vắng, không thấy mặt khách đâu nữa cả.

Nóng ruột đào Dung làm đơn kiện tại sở Cảnh-sát. Nhà chuyên-trách cho tìm bắt bọn kia thì chúng đã cao bay xa chạy, chỉ còn bắt được một đứa trong bọn tên là Lộc.

Theo lời khai của tên nầy thì số thuốc phiện kia chúng đã lừa được của một người tây làm thủy thủ dưới tàu Pierre Loti nhờ chúng mua đồ chở sang Nouvelle Calédonie bán. Số thuốc phiện đó trị giá đến 800p. hiện chúng đã đem bán và chia nhau hết rồi.

Hỏi đến tiền thì tên ấy bảo chúng đã tiêu hết một phần, còn một phần trả công nợ hiện không còn đồng nào cả.

Nhà chuyên-trách đương cho tìm bắt 2 tên đồng-đảng.

LÒNG NHƠN-ĐẠO

Địa-phương cho mỗi nhà 3 đồng

Chách mấy tuần lễ trước đây, chúng tôi có nói đến Địa-phương Saigon-Cholon ra lịnh đuổi xóm nhà lá ở đại-lộ Galliéni giữa khoản kho thành phố và ga Nancy.

3 giờ chiều ngày hôm qua, Địa-phương có sai người đem phân phát cho mỗi nhà 3 đồng bạc, để cho anh em lao khổ làm sở-phí dọn đồ đi. Còn món tiền đất Địa-phương thâu trước, thì nay Địa phương cũng xin hườn lại phân nửa cho anh em lao khổ, còn như kẻ nào chưa đóng thì Địa-phương hủy bỏ.

Và nghe nói có nhiều vị chủ phố vô lương tâm, đoạt mấy tấm giấy của Địa-phương phát cho anh em lao khổ đặng lãnh 3 đồng làm sở-phí dọn đi, họ đem lại Xã-tây họ lãnh trước để trừ tiền phố thiếu.

Nếu quả thật vậy, xin nhờ nhà chuyên-trách nên can-thiệp vào mấy vụ nầy, kẻo tội-nghiệp cho những người khốn khổ nầy.

MỘT CUỘC ĐIỀU-TRA

XÃ HỘI RẮN

Về vấn-đề « Xã hội rắn » nếu đem ra nói rỏ rệt cho bạn đọc nghe thì cũng thú-vị một chút; song cái điều mà thiên hạ chưa lưu tâm, còn nói, không căn cứ vào đâu thì nha-nhá như truyện Phong-Thần bên Tàu! Bạn đọc hãy bình tỉnh suy nghiệm chơi.

Có một lần, bạn tôi M. Thiên-Trà ở báo *Saigon* đến tận nhà tôi để hỏi tôi về môn ấy. Tôi có viết đủ các phương-pháp các thuật bí-truyền có chụp cả ảnh nhiều thứ rắn nuôi, rắn mới bắt. Bì phong chưa kịp gởi, vì còn chờ tin ông Chủ-nhiệm *Saigon* báo cho biết cách thức làm một viên phóng-sự của của tờ báo *Saigon*... Bất đồ nhà tôi lại có đám ma cái phong bì ngộ-nghỉnh kia không biết đã theo ai bay mất...! Hơn năm tháng rồi tôi chưa viết lại được, và lại tôi đã ở ở đất Saigon thì rắn đâu có mà bắt lấy ảnh nữa. Hôm trước, lúc báo *Thế-Giới* có người viết bài « Xã hội rắn », nghe đường sơ lược lắm. Tôi muốn viết thêm, nhưng bài còn lỡ dở tôi lại đau tay thành thử đến ngày nay lại gặp ông bạn Tố-Vân thúc-dục, tôi không tiếc gì chút tâm huyết trong lúc phải lo sống, để gượng bút điểm lên mặt báo *Lục Tỉnh Tân-Văn* một dấu vừa lạ vừa ngộ cho bạn đọc xem.

Theo sự khảo-sát và thí nghiệm của tôi, thì trong vủ-trụ không phải loài rắn là độc, độc nhứt là loài người kia mà! Tôi thấy người ta phần nhiều không sợ cọp beo sấu cá, mà người ta sợ rắn rít. Thật vậy. Bởi vì loài rắn nhỏ, khó cho ta thấy được rỏ ràng. Nhưng con rắn trừ ra lúc nó đã giận hoặc lúc nó thất chiến hoặc cùn nọt ta đạp nó đau, thì nó cũng biết sợ ta vậy chớ. Nó sợ ta cũng như sợ loài cọp beo sấu cá (cá mập). Nó cũng biết thương nhau, nó cũng biết binh vực nhau, nên nó ở quen với nhau. Nó tuy ở trong chỗ dơ mà thường nó cũng biết tắm rửa cho sạch sẻ cái thân thể của nó.

Nó không có ăn như loài cá ếch nhái, nó ưa êm ái không ưa ánh sáng của mặt trời nắng. Loài rắn độc đẻ trứng. một hai thứ không đáng kể như rắn Gà-ri hay lục-xanh lại đẻ con. Có điều lạ là loài rắn độc đẻ ra trứng, phải ấp thay phiên nhau con cái rồi con đực độ năm mươi ngày hay chừng hai mươi tám ngày tùy theo loại ở nước hay ở đất hay là ở cây.

Thế thì loại rắn cũng chia làm ba hạng. Thượng lưu, trung lưu và hạ lưu như người ta vậy (1) Có khác chăng là nó không mắc vào chế độ nào cưỡng bách cả. Hễ loài ở cây thì thường nghỉ ngơi và tịnh dưỡng sức khoẻ ở trên cành xanh bụi rậm.

Loài ở đất thì thường ăn no ngủ kỷ trong hang ấm áp. Loài ở nước thì hay ăn vào rong-rêu cỏ-sậy; vạn nhứt có theo nước nồi chơi rong, nước sụt về không kịp thì coi bộ nó hoảng hốt lung tung lắm. Hình như nó đã quen sống với giai cấp tựa tựa như dân Ấn-độ hồi giáo-bà-la vậy.

Muốn cho bạn đọc dễ hiểu và dễ thí nghiệm, tôi xin lần lược giải bày bắt từ hạng « thượng lưu » đến « hạ lưu ». Bạn đọc cũng nên chú ý vào vấn-đề một chút mới thấy rõ hơn.

Tiếng quen người ta thường nói là trăm loại rắn chớ từ ngày tôi để ý thí nghiệm đến nay thì thường thường bất đặng chừng bốn mươi mấy thứ thôi. Mà người ta thường chết với vài ba dấu rắn thể kim chim vào là cùng. Thật cũng độc lắm thay!

Loài ở cây độc nhứt là con hồ-phướng. — chữ Hồ người ta đặt cho là bởi người ta đã ghép nó vào loại rắn độc, con nào không được cái biệt hiệu « Hồ » là chưa phải dữ vậy. Nhưng bạn đọc chớ lầm, đụng phải « Hồ » mới chết, còn các loại rắn kia lại không chết ạ. Cũng chết được cả

Duy bịnh chứng không phải Hồ thì không thấy nguy cấp bằng đó thôi. Còn phướng, bởi loài rắn nầy to lớn dài mình ánh màu xanh đờn như màu lụa xanh. Thường len lỏi nghỉ ngơi trên các cây sum sê xanh tốt. Mà nó đều đáng nói hơn là rắn Hồ Phướng hay chơ nghịch làm cho người ta cùng súc vật hay vướng nhầm hàm rắn độc. Người ta đi rừng quen, hễ thấy một cành cây da xanh ngời nảy ra ở nhánh to thòng xuống như ai treo ngược cây đòn cây to tướng, là Hồ-phướng chơi nghịch đấy à.

Í vô ý đi đến gần thì cất cổ táp một cách lẹ làng.

Nói rỏ hơn nữa, thì Hồ-phướng dùng kế bắt mồi ăn khôn khéo vậy. Tôi nghe một người Mọi nói, loài Hồ phướng lớn chừng bốn năm tất bề tròn lưng (đo tròn theo lưng) thì thường gặp ở rừng già hơn ngoài rừng cùi. Đi rừng rủi gặp nhằm miệng nó thì đã quen chừng nơi có cây Thanh-xà, lại bẻ nhai nuốc nước còn xát thì đắp chỗ vịt để rút nọc ra. Mà ngộ, hình như Tạo-hóa cũng sắn dành cho ta dùng. Nếu chỗ nào không có cây thuốc rắn mọc thì có khi đến cả chục năm chưa có con rắn ở hay cắn người. Bạn đọc để ý coi. Cây Thanh-xà nếu nói cái hay thì hay thì hay thật. Song ta đem về miền ẩm thấp, đất thịt bải bùn trồng dầu xanh tươi đến đâu đi nữa cũng không có «tài» trị bịnh bằng mọc ở rừng. Thanh-xà công dụng khác thường, ta không nên kể chắc lắm. Rủi chạm nhằm rắn nó thì mau mau lấy năm thứ ngải, vàng, xanh, trắng, xám vàng sậm màu hồng, nhai mỗi thứ một miếng bằng đầu ngón tay cái, để ra một miếng xát đắp lên dấu rắn. Dấu rắn to nhỏ tùy theo con lớn bé, nhưng nó tựa như dấu rắn con Hồ-mây chấm hai hàng song song hoặc năm hoặc sáu hoặc tám dấu như dấu gai tre quào sâu, máu ra nhiều.

(Coi qua [illegible] trương sáu)

Hóa-thiêu Hồng-liên-Tự.

Ở bên trương nhì càng xem tới càng thấy hay.

Các báo đã đăng rỏ các bằng cớ tội trạng của Nguyễn-phan-Long, người đã lợi-dụng lòng tín-nhiệm của đồng-bào lấy thanh thế mà hại dân-chúng một cách ngấm ngầm, đó là lúc Nguyễn-phan-Long còn ở địa-vị Hội-đồng Quản-hạt.... mai mốt nếu va đã lên ghế đại-biểu Thượng Hội-đồng Thuộc-địa, thì mới sao nữa ?

Cử-tri ! **Nguyễn-phan-Long đã hãm hại quần-chúng thế ấy, bỏ thăm cho Nguyễn-phan-Long tức là đưa lợi khí cho va giết đồng-bào đó !**

Các Cử-tri ! **Ngày mai *13 Décembre* hãy đến cho đông đủ đặng trả lời cho những hạng người phản phúc biết.**

Ngày mai là ngày chúng ta chôn đời chánh-trị của Nguyễn-phan-Long !

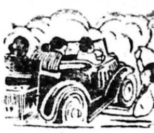

TIN trong nước

BIENHOA

ĐÁNH NGƯỜI TRỌNG THƯƠNG

Một giờ khuya đêm 3 Décembre, gần nhà việc làng Bửu-hòa, Chợđồn có một viên lục-sự Đoan dùng roi gân bò đánh 2 anh dân quê bị trọng thương. Trông qua diện mạo thật thà, chất phát của kẻ bị đòn mà phải rơi lụy, thương hại.

Nguyên nhơn là chuyện hết sức nhỏ nhen, đáng tiếc mà 2 người lao động bị đánh tới bầm cả mình mẩy.

Hai người vô phước nầy tên Tường và Hộ. Trong lúc Tường và Hộ cùng nằm bạn đồng-nghiệp khác lên rừng kéo cây be về cho một trại cưa nọ ở Thủ-đức. Về tới Chợđồn cả thảy đồng hè ngừng xe bò nghỉ giải lao. Bảy cái xe đậu một dọc dài, nối đuôi nhau theo phía phải. Mấy chiếc xe kia đều tháo ách cho bò nghỉ ngơi, chỉ trừ 2 chiếc xe của Hộ và Tường không có tháo. Đứng lâu mỏi chưng 4 con bò 2 chiếc xe sau phải day qua trở lại, làm cho 2 chiếc xe không đậng ngay hàng, đưa 2 tấm be day ra đường.

Có lẻ Hộ và Tương trông thấy, nhưng ỷ y giờ nầy ít có xe chạy qua lại, nên để mặc nó, làm biếng sửa lại.

Nhưng khác hẳn với ý tưởng 2 tên đánh xe, lúc ấy chiếc xe của tên lục-sự Đoan nói trên, ở đâu chạy nhanh về thấy đường hẹp ngừng lại, song nếu chịu khó tránh qua một bên chạy cũng được vô hại, viên lục-sự Đoan liền xuống xe không nói năn gì hết đi lại 2 chiếc xe bò dùng roi gân bò cứ bổ vào đầu cổ mình mẩy 2 tên dân quê như mưa bất. Đoạn ông ta mới lôi 2 anh vô phước lại giao cho nhà chức-trách làng ở công-sở Bửu-hòa, báo làm giấy phạt. Đoạn ông ta trở về xe, lên mở máy cho chạy.

Docteur
VÕ-DUY-THẠCH
60, BOULEVARD BONARD
(gần Photo Chánh Kỳ) SAIGON

Mới mở phòng coi mạch ngày 10 Mars 1936.
Chuyên trị bịnh tê bại... và các chứng bịnh khác
Mỗi ngày sớm mai và chiều.

NAMKY

BENTRE

XIN QUÍ VỊ HỘI TỀ LƯU Ý!

Mỏcày — Chúng tôi là dân làng Cẩmsơn vừa hay tin rằng trong làng chúng tôi có tuyển cử bốn người thừa hành công vụ. 1 Hương Bộ, 2 Hương-giáo. 3 Hương-thân, 4 Hương-hào; Nhưng dân chúng tôi xin yêu cầu cùng quí vị hội tề, hãy vì việc công mà chọn lựa người cho xứng đáng đủ tư cách vào lãnh phần trách nhậm, giúp ích cho làng nước. dân làng chúng tôi lấy làm hửu hạnh vô cùng, chớ vì hai chữ kiếm tiền che mắt, rồi quí ông đem những người chẳng biết thương dân nghèo làm khó dể cho dân.

Rất mong thay.

Dân làng Cẩmsơn

BẮT RƯỢU LẬU

Vừa rồi ngày 28-11-1936. Hương hào làng Cẩmsơn đến nhà tổng cáo báo rằng: trong xóm ấp của y có đặt rượu lậu, nên thầy cai tuần hành đi với hương hào và tên Biện của thầy đến nhà Trương-thị-Đặng mà xét bắt rượu lậu. Nhưng rủi thay ngày ấy thị Đặng không có ở nhà; Có tên Đoàn-văn-Khoái ở gần nhà thị-Đặng vì có bịnh ghiền rượu nên lên lại nhà thị-Đặng lấy đồ đặt rượu uống chơi, nhưng chẳng may cho y, nên bị Hương hào và thầy cai đến xét bắt rượu lậu nội vụ ăng-kết enquête giải đến tòa.

Rất thương thay cho tên Khoái chỉ vì ghiền rượu mà rồi đây không sướng với chốn lao tù.

Thanh-Tân

CHÁU RỂ CÙNG DÌ VỢ THÔNG DÂM

Chị Tỵ, 18 tuổi, có bịnh khật khùng ở làng Phú-hưng, tổng Bảo-thạnh, có một người cháu rể bà con tên Khuê, năm nay 24 tuổi cũng ở gần lối đó.

Thị Tỵ, dầu có bịnh khật khùng song gương mặt cũng dễ xem chớ không phải tệ, nên tên Khuê thường hay lại trửng giởn với thị Tỵ.

Ai dầu cũng tưởng Khuê thấy dì vợ có tật hơi khùng khùng phá chơi, chớ có ai dè cháu rể trở bụng, rị mọ hỏi nèo không ai rỏ, đến hôm chiều thứ bảy thị Tỵ lại khoe với thân nhơn rằng: chị ta ăn ở với Khuê đã hơn nửa tháng nay rồi.

Người mẹ của thị Tỵ nghe nói vậy liền phân chứng, làm đơn thưa cháu rể. Nhà chuyên trách làng bèn làm ăng-kết giải nội vụ ra Biện-lý. Để rồi đây coi có quả thật vậy không?

BẠC-LIÊU

MỘT VỤ PHAO VU RẤT KHIẾP NHƯỢC AI CHỦ MƯU?

Ngày 4-12-36 lối 4 giờ chiều, Ông Tây ! đoan dắc vài người lính đến nhà M. Ng-phúc-Tinh, ở gần rạp hát Xóm làng, trong lúc ấy M Phúc-Tinh đi vắn, còn vợ ở nhà mắc lui cui với con, ở nấu ăn nhà sau. Cô chợt thấy ông Tây từ nhà sau của Cô đi vô với lính nói xét á phiện lậu thì cô rỏ ngay là Tây đoan.

Trong lúc đó phía nhà trước đả có tên xa-phu chạy a vào ném ba cái hộp á-phiện (hộp không) dưới chơn bàn rồi chạy ra lộ nhờ vợ chồng người lân cận thấy, vậy tri hô lên. Cô chạy ra lượm quăng ngay ra lộ, ông Tây đoan chạy theo lượm coi té ra hộp á-phiện không mà củ mèm rồi. Ông từ tế bảo Cô trở vô nhà cho ông xét. Xét sơ sài có lẽ Ông nghỉ biết đó là vì thù oán của quân khốn nạn phao-vu nên ông bỏ ra về.

Tên xa phu nào? Ai chủ mưu?

Có tin sẽ đăng tiếp cho độc-giả rõ.

T. T.

GƯƠNG TỐT ĐÁNG KHEN

Xưa nay Công-sở Triều-châu Baclieu ville thay đổi nhiều lần Thơ-Ký (secrétaire) nói cho phải cái lách (place) đó nếu ai không có bụng tốt muốn làm khó dể những người thiệt thà quê dốt thì cũng có thể đặng...

Song chuyện qua rồi cứ cho nó qua đi, kéo lại cũng không chi. Hiện nay chính mắt ký-giả thấy M. Xuân từ lãnh phận sự ấy đến nay đối với mỗi người đều giữ lễ phép nhỏ nhẹ nghĩa lý, dầu việc chi phải nhọc lòng đợi ba phen, cũng giữ trọn sự trong sạch vùa giúp không hề tỏ cái ý khó-khăn khoát nạt là cái ý thường hay có ở nơi mặt kẻ có quyền.

Ký-giả là cá nhơn thấy phải thì khen đặng nêu một tấm gương tốt.

T. Q. BACLIEU

SÓCTRĂNG

VÌ NGHĨA ĐÁNG KHEN

Ngày 4 Décembre 1936 vào lối 12 giờ trưa nơi sông Bassac (hậu giang) có xảy ra một vụ ghe chìm.

Nguyên nhân:

Chiếc ghe ở cùlao An-thạnh-nhì đang chạy bườm qua vàm Đại-ân. Khi đến giữa sông cái, gặp lúc gió to sóng lớn, nên ghe bị nhận chìm. Trong ghe chỉ có hai người đang trồi lên hụp xuống, miệng thì kêu la cầu cứu. Giữa lúc nguy-cấp ấy tưởng đâu số phận 2 người đến đây là cùng. Trên bờ thiên hạ đứng xem đều lo ngại tánh-mạng 2 người. Nhưng chẳng ai dám chèo ghe ra vớt, chỉ lấy mắt nhìn tấn thảm-kịch. Độ vài phút sau có mấy anh: Kiềm, Kỳ và Khá, vì nghĩa mà hy sanh mạng mình, cùng nhau hiệp sức xuống ghe lướt đậu dưới bến, chèo lướt sóng ra giữa giòng mà vớt được cả 2 người khỏi chết ngột và điều-độ chiếc ghe vô bờ. Chừng hỏi lại mới biết là anh Mạch thái-Bảo biện làng An-thạnh-nhứt đi với người thường-xuyên qua quận Long-phú dượt kiết-nhận. nên mới gặp sự rủi ro ấy. Nhưng cũng may. sổ sách, biên-lai đều còn đủ.

Thật lấy làm hữu-phước cho hai người, và cũng đáng khen thay mấy anh: Kiềm, Khá, và Kỳ, thiệt là quá ư mạo-hiểm.

VIỆT-TÂN

Người ngồi trong ghế phô-tơi đợi thần Tài đến thăm

Thiếu chi người mua cả trăm giấy số, rồi khoanh tay ngồi đó chờ số độc đắc. Coi lại thì họ chờ đến chết mà thần Tài cũng chưa đến. Phải chi những vị ấy hiểu rằng: thần Tài, khi đi đến tai dùng ngả vận-động, ngả làm việc, ngả ra công cho tận lực, thì quí biết bao. Dầu ta không có mua số, mà ta có ra công cho tận lực, thì ta cũng trúng số.

Cái số độc-đắc mà mỗi người đều có thể trúng đó là cách học tiếng pháp hiện-thời theo lối thơ tín của trường Rapid' Progrès. Chúng tôi chỉ đợ biết địa-chỉ của quí ngài đặng gởi cho không vài bài đầu của lớp học chúng tôi, cho quí ngài «nếm thử» cái hay dở cách dạy của chúng tôi. Tuy-nhiên, sự gởi xin bài chúng tôi để coi không buộc quí ngài chi hết. Ngài nào viết thơ bằng tiếng Pháp được thì viết ngay đi, đặng chúng tôi biết sức học. Xin nhớ đính theo 5 su cò.

Pierre RUSSEL
à Chi-hoa
près de Saigon

nhà chuyên-môn dạy rồng cách nói chuyện bằng tiếng Pháp cho các nhà lở-hội.

TỔNG-ĐẠI-LÝ nhà thuốc NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
ở tại Cholon đường Tổng-Đốc-Phương số 2, mới khai trương

ĐẠI HI-SANH 30 NGÀY

Và phụ tặng dược phẩm cho quí khách vào mua thuốc

Thuốc men thì để mà trị bịnh nhưng có nhiều khi trị không kịp là vì tại ở xa nhà thuốc. Người có bịnh, cần phải kiếm thuốc hay có danh tiếng của **Nhị-Thiên-Đường** để mà điều trị bịnh mình. Nếu rủi vì đàng xa chẳng đến tại chổ mà mua đặng, buộc lòng phải vô mấy chổ Đại-lý thì không khỏi trong bụng phập phồng lo sợ phải mua lầm thuốc giả. Gặp lúc ở vào cảnh ngộ đó người bịnh chẳng thể nào yên tâm mà uống thuốc cho được.

Ông chủ nhà thuốc **Nhị-Thiên-Đường** vì có lòng cứu-thế tế-nhơn xét rõ những điều kể trên đó. Cho nên mới đặt một người mở ra Tổng-đại-lý **Nhị-Thiên-Đường** ở tại đường Tổng-Đốc-Phương số 2, chổ nầy ở vào địa điểm rất tốt vì gần cả mấy bến xe, kể từ ngày nay khách phương xa đi tới Cholon vừa xuống xe thì đã thấy Tổng-đại lý **Nhị-Thiên-Đường** gần bên. Nếu cần dùng những thuốc danh tiếng của **Nhị-Thiên-Đường** thì sẵn gần đó vô mua rất tiện, khỏi sợ đi kiếm mất thì giờ và cứu cấp người bịnh mau lẹ, mà cũng khỏi lo sợ mua lầm thuốc giả. Chúng tôi mà mở tiệm Tổng-đại-lý **Nhị-Thiên-Đường** ra đây thật nhứt cử mà lưởng tiện.

Nhơn dịp khai trương tiệm nầy, chúng tôi muốn đền đáp thạnh tình của chư thân chủ dùng thuốc **Nhị-Thiên-Đường**. Nên cậy người Đại-Lý tiệm nầy lựa những thuốc thần hiệu và có danh tiếng nhứt của bổn-đường như: Vạn-Ứng Nhị-Thiên-Dầu, Vệ-Sanh Tửu, Tiêu-Ban-Lộ, Sàvon Vệ-Sanh, Phụ Khoa, Kim-Phụng-Hườn, Phát-Lãnh-Hườn, Nhi-Khoa, Cần-Cơ-Tán, Hóa-Đàm: Chỉ-Khải-Tán, Hộp-thiết Phát-Linh-Dầu, đặt ra thể lệ ưu đải khách vào mua 10 thứ thuốc kể trên, bất cứ thứ nào cũng đều có tặng thêm thuốc tốt, kể từ bửa khai-trương cho đến 30 ngày. Những người mua lẻ thì chúng tôi tặng thêm đồ. Vì sao mà tặng thuốc? Vì chúng tôi muốn ai cũng có thuốc hay đệ nhứt mà dùng. Những khách mua thuốc **Nhị-Thiên-Đường** về bán lại thì bổn-đường đã có tính giá riêng rồi, nên 30 ngày hi sanh trên đây chẳng đặng dự vào cuộc, chỉ để dành riêng cho quí khách mua lẻ thôi.

Mấy lời trên đây mong chư quân có dùng thuốc **Nhị-Thiên-Đường** nên lưu-ý. Đừng bỏ qua một cơ hội tốt ít có mà uổng.

Thể lệ tặng thuốc:

	MUA:		Tặng thêm	
1	1 Ve Nhị Thiên-Dầu thứ lớn, tặng thêm:		Nhị-Thiên-Đơn	1 gói
2	1 Ve Nhị-Thiên-Dầu thứ nhỏ,	—	Phật-Đơn nhỏ	1 bao
3	1 Ve Vệ-Sanh-Tửu thứ lớn	—	Nhị-Thiên-Dầu ve lớn	1 ve
			Phật-Linh Dầu ve lớn	1 thố
4	1 Hộp thiết Phật-Linh-Dầu	—	Phật-Đơn nhỏ	1 gói
5	1 Cục Savon Vệ-Sanh	—	Nhị-Thiên-Dầu vuôn	1 ve
6	1 Hộp Kim Phụng-Hườn	—	Nhị-Thiên-Dầu vuôn	1 ve
			Sàvon Vệ Sanh	1 cục
7	1 Gói Phát-Lảnh-Hườn	—	Ấu Tả-Tán	1 gói
8	1 Gói Hóa-Đàm-Chỉ-Khải-Tán	—	Phật-Linh Dầu thố nhỏ	1 thố
9	1 Gói Cần-Cơ-Tán	—	Cam-Tích-Tán	1 gói
10	1 Ve Tiêu-Ban-Lộ	—	Hộp-thiết Phật-Linh-Dầu	1 hộp

Trừ 10 vị thuốc trên, ai mua các thứ thuốc khác của NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG giá đáng 0$50 thì sẽ tùy theo mà tặng thêm thuốc giá 0$20

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG *phi lộ — CHOLON*

Dịp tốt
ít có!

SUỐI GÒ-XOÀI
(THỦ-ĐỨC)
—cho mướn—
do nơi bổn-báo

PHÒNG COI MẠCH
NGUYỄN-VĂN-KHẢI
Lương-y bổn quốc tri sĩ
Médecin libre
GIỜ COI MẠCH:
Sớm mai.. de 7 h. à 10 h.
Chiều .. .. de 15 h. à 18 h.
30, Route provinciale 15
(Gần gare xe điện) GIADỊNH

ĐÒI HỎI CHO ĐƯỢC

Rượu DUBONNET

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN
Compagnie Optorg — ROBIN

Samedi 12-12-36 — TIỂU-THUYẾT — số 478

江湖劍俠
Giang hồ kiếm hiệp

火燒紅蓮寺
Hỏa thiêu Hồng-liên-tự

Nguyễn-Chánh-Sắt: dịch thuật.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI MỐT

Lìa hang cọp, nhờ gà trống mới khỏi nguy.
Nương cánh hồng, cậy chim ưng mà thoát hiểm.

(*Tiếp theo*)

Trong lúc chị đương suy nghĩ một mình, tình cờ chị lại ngước mặt ngó lên, thấy Lữ-tổ-sư-gia vui vẻ tươi cười, đương đứng tần ngần ở trước mặt chị, làm cho chị thất kinh, liền vội vàng quì xuống cúi đầu.

Tổ-sư-gia nói: «Bất tất phải làm lễ mà chi, ta đến cứu nàng đây, chớ nên chậm trễ, phải mau mau chạy theo em nàng cho kịp.»

Chị nghe Tổ-sư-gia nói vậy thì chị vừa mừng vừa lo. Mừng là mừng không mấy khi mà được Tổ-sư-gia thương xót thân hành đến cứu chị như vậy; còn lo là lo nỗi con ngựa một ngày đi 8 trăm dặm đó, em đả cởi đi rồi. Chị mới làm sao mà theo cho kịp. May nhờ Tổ-sư-gia thiệt là thần thông quảng đại, chị đương lo tính trong lòng, mà ngài đả rõ thấu hết, nên ngài nói với chị rằng: «Không nên chậm trễ, để lão-phu cho đưa nàng đi một khoản đường, cho nàng theo em nàng cho kịp, lão nán lại đây mà bải-bỏ cho xong» Ngài vừa nói vừa đưa tay lên trên một cây quế rất lớn ở trong vườn mà ngoắt một cái, tức thì nhánh lá trên cây rung động, có một con thần-ưng bay xuống đậu trên vai Tổ-sư-gia, ngài lấy tay vuốt ve nó, và ngài kề miệng trong tai nó mà nói chi đó vài lời. Con chim ấy quả là thần-vật, nghe hiểu được hết, tức thì nó nhảy xuống đất chạy lại đứng ngay trước mặt chị, mà chị cũng không hiểu là ý gì; thấy con chim to quá mà phát sợ. Tổ-sư lại chỉ cái lưng con chim ấy mà nói với chị rằng: «Nàng hãy cởi trên lưng nó mà đi, đừng có sợ chi hết, mà cũng chẳng cần điều khiển nó làm chi, tự nhiên nó sẽ đem nàng đến chỗ em nàng. không sai một mảy.»

Nguyên chị vẫn có nghe danh cặp thần-ưng của Tổ sư-gia đã lâu rồi, nếu ngài dạy mình cởi thì mình còn sợ gì mà không dám cởi, nên chị nhảy phóc lên ngồi trên lưng nó; con chim ấy liền vỗ cánh bay bổng lên mây, thoạt trong chớp mắt mà đã đến chỗ nầy rồi.

Và lại lão ác-tặc ấy cũng biết cắt giấy làm chim, cởi bay đi xa hơn ngàn dặm được, chị em ta cũng từng có cởi; nhưng có đâu mà được êm ái và nhanh chóng lẹ làng như con thần-ưng nầy nầy.»

Tân-Nương gật đầu và nói rằng: «Cơ khổ! khi tôi thấy một con chim to đương bay trên không mà trên lưng lại có người cởi, thì tôi nghi quyết là lão ác-tặc, cởi chim giấy mà đuổi theo tôi nên tôi hết hồn, chừng tôi coi lại người ngồi trên lưng chim, không phải là đàn ông thì tôi định chắc là chị rồi. Song tôi không dè là Lữ-tổ sư-gia lại sai thần-ưng đưa chị đến đây, thiệt là may-mắn cho chị em ta hết sức. Nhưng cái lời mà ngài nói với chị rằng. để lão ở nán lại mà bãi bỏ cho xong đó; không biết ngài sẽ bãi bỏ cách nào»

Dương-kế-Tân nghe mấy lời nói ấy thì trong lòng vui vẻ, lấy làm sung-sướng chẳng cùng, nhờ vậy mà hai cái chơn cũng là thơ thới không còn biết đau biết mỏi chi nữa. Liền lồm cồm ngồi dậy nói với đại-thơ mà tạ ơn cứu mạng.

Lúc bấy giờ, cái thái độ của đại-thơ đã đổi ra khác hẳn, không còn lãnh-đạm như lúc ở trong vườn hoa vậy nữa, mà lại vui vẻ tươi cười mà nói với Dương-kế-Tân rằng: «Hôm qua dượng qui ở tại sau vườn, chỉ trời mà thề thốt với tôi; bây giờ chỉ có nói không một tiếng tạ ơn, vậy là xong chuyện rồi thôi hay sao?»

(*Còn nữa*).

CHUYỆN NGẮN

NĂM ĐƯỢC MÙA

Của Thiên-Hoa.

(Tiếp theo và hết)

CÁI nguy cơ ấy từ xưa đến nay đả làm cho biết bao nhiêu gia-tài của nông-phu phải bị tiêu tán từ một nhà đại điền chủ trở xuống một anh làm mướn.

Còn Tám, một thanh niên xuất thân trong cảnh nghèo và cũng ở trong cái hoàn cảnh ấy từ nhỏ đến lớn, thì đây nghe những lời thống thiết bi-ai của Tám đả nhiều khi thốt ra dưới bóng cây trong lúc ban trưa mùa hè sau khi quá xài sức lực:

Người ta sống đề sung sướng an vui.
Nỗi khổ sở đau đớn có tôi.
Mặt cháy máy nám suốt cả đời.
Ngủ trên vủng nước mắt mồ hôi.
Ăn không no ăn đứng ngoài trời.
Uống nước lả rốc bầu một hơi.
Quần áo bản thiều rách tả tơi.
Muốn than một tiếng song nghẹn lời!
E rát họng chẳng thấu đến dâu
Bánh cầm bật trong bóng đêm thâu.
Khi phơi nắng lửa gội mưa dầu.
Lúc buộc vòng tay gượng cúi đầu.
Ức-uất như nước chảy dưới cầu.
Bi-ai dương gió thổi ngàn lau.
Thân thua chim nhỏ chốn rừng sâu.
Lún phún nhột cằm mấy sợi râu!..

Tám cứ sống trong sự sống tồi tàn chán chê, nảo nuột. Sống đề làm gì? Câu hỏi mà Tám tự hỏi lấy luôn và chàng lại trở lời ngay Sống đề mà chịu sự đau khổ. Rồi Tám cứ ỷ y vào câu trả lời hàm cả nghĩa lý kia mà sống. Sống như bấy lâu chàng vẫn sống.

Cách tám năm sau...

Ngồi gần bên Lan, vợ mới cưới, Tám âu yếm nhắc lại câu chuyện xưa, câu chuyện đáng làm kỷ-niệm cho cái ngày sáng sủa sung sướng của chàng. Những cái hôn nồng-nàn Tám kê sát môi và má Lan đề tặng người yêu của chàng, người mà chỉ biết khoảng đời hiện tại của chàng?

— Em Lan ơi! Ngày hôm nay, dôi ta được cùng ở trong tòa nhà cao ráo lộng lẫy nầy, được làm chủ ruộng vườn của cải bộn bề, được cùng ngâm câu bạch phát, được... đây bao nhiêu sự mà chúng ta cùng thấy, cùng hưởng, đều nhờ nơi chí kiên nhẫn của Tám nầy vậy.

Em ơi! chính sự nhẫn nại ấy làm cho anh được vẻ vang như ngày nay. Anh đả từng lấy sự khổ sở mà làm bổn phận đề nương theo cảnh mà tạo ra hoàn cảnh! Song em ơi! Cái năng lực của anh chỉ giúp anh có một phần thôi, muốn việc đều nhờ nơi đê, đập nhờ hội canh nông hết lòng vùa giúp.

Nhờ có đê đề ngăn nước khỏi ngập vào ruộng, hoa màu khỏi bị vùi bùn thúi. Lại nhờ có đập đề tháo nước vào ruộng mà cày cuốc gieo sạ, khỏi bị trễ mùa màng mặc dầu trời nắng hạn.

Đó, nhờ bao nhiêu sự kia giúp vào sức phấn đấu của anh, cho nên liên tiếp sáu bảy năm rồi ruộng, rẫy được mùa; anh đã vượt lên một bực. Em ơi! những năm được mùa như thế không phải một mình anh, nhiều nông-gia biết tận tụy với nghề nghiệp đều được no ấm cả.

(N.C.T.B.)

ĐÂY BĂNG
Cho các Viên-Quan

Bổn-hiệu có tiếp đặng bên Pháp mới gởi sang các thứ dây băng (*écharpes*) cho viên-quan như Đốc-phủ, Phủ, Huyện, Cai-tổng hạng-nhứt, hạng-nhì, hạng-ba, Hội-đồng địa-hạt, và Ban-biện Phó-tổng.

Vì mỗi thứ có vài ba cái mà thôi nên Bổn-hiệu xin các quí ngài nào có cần dùng thì viết thơ liền cho Bổn-hiệu mà hỏi giá, Bổn-hiệu sẽ hồi âm cho quí ngài biết.

Nếu chậm trễ Bổn-hiệu bán hết thời phải đợi cả năm bảy tháng nữa bên Pháp mới có gởi qua thêm.

Xin quí ngài lưu ý.

Imprimerie de l'Union,
NGUYỄN-VĂN-CỦA
57, rue Lucien Mossard
SAIGON

GIA-CHÁNH

Cùng em Ngọc-Lan,

Trong bức thơ hôm tuần rồi chị có nói sơ qua những đều đại-lược về cái bổn-phận đàn-bà cho em nghe, nay chị lại nối thêm cho rành ràng một chút nữa, cho em hiểu rỏ mà ở đời cho khỏi sai đường lạc lối; em phải biết rằng trời đã có âm-dương, thì người cũng phải có nam nữ; ấy là lẻ tự nhiên, từ xưa đến nay, khắp trong năm châu thế-giái, nước nào cũng vậy, hễ có nhân-loại, thì phải có vợ có chồng; hễ có vợ có chồng thì phải có gia-đình, có gia-đình rồi mới có Xã-hội.

Tổ tiên ta xưa đã có sắp đặt, đã phân ngôi phân thứ cho ta rất là rành rẻ lắm rồi, phu chủ hồ ngoại, phụ chủ hồ nội, đàn-ông thì lo việc ngoài, đàn-bà thì lo việc trong, ai lo phận nấy, các tư kỳ sự nhi hành; chồng thì lo việc nước, vợ thì lo việc nhà, hễ nhà an thì nước mới trị, cã hai đều có công lớn với Xã-hội cả, chớ không ai thua kém chi ai.

Lời xưa có nói: Tiên tề kỳ gia, hậu trị kỳ quốc, trước hết phải lo việc gia-tề, nhiên hậu mới lo qua việc quốc trị được chớ! Nếu trong một gia-đình mà không an ổn, đề cho nam nữ hổn tạp, điên đảo luân-thường; rồi trăm ngàn gia-đình khác cũng vậy, thì chi cho khỏi thành ra một xã-hội lộn mèo; thì có bao giờ mà trông cho gia-tề, mà đã chẳng được gia-tề, thì trông gì là quốc-trị.

Nhưng xét lại cho kỹ thì cái việc tề-gia là phận-sự của chị em ta, chớ còn đàn-ông là tang bồng hồ thỉ, chớ không có ai đi lo tỉ mỷ từ chút những việc nhỏ mọn trong chốn gia-đình cho châu đáo được, kẻ thì mắc ra làm quan chăn dân giúp nước, người thì mắc chưn quân chưn lính, đề giử gìn bờ cỏi cho nước nhà; kẻ thì mắc lo thương-mãi kỹ-nghệ, kinh dinh sự nghiệp lớn lao. Chị em ta ở nhà phải gồm lo hết thảy việc nhà, bất câu lớn nhỏ, nữ-công nữ-nghệ, cũng là rẩy bái ruộng nương, phải đốc suất bạn bè, phải chăm nom từ việc; phải làm làm sao cho mỗi việc mỗi nên, lại còn phải thay thế cho chồng mà nuôi dạy trẻ con cho nên vai nên vóc, cho có nghĩa-phương; nếu ở trong nhà mà được một người vợ hiền lương như vậy, thì đàn-ông ở ngoài mới được rảnh lòng, vì vô nội cố chi ưu, thì bảo sao mà không kinh dinh sự-nghiệp to tác được.

Hôm nay chị viết cũng đã nhiều rồi, nên chị phải tạm ngưng, đề dành chút giấy mà chỉ thêm việc nấu ăn cho em kẻo nó dứt đoạn đi, đề bức thơ sau rồi chị sẽ nói thêm cho rỏ nữa

∴

Con le-le nấu sốt huyết
(Sarcelle à la sauce au sang)

Phải nhổ lông và thui con le le cho sạch, rồi cắt ra từ miếng, xắt vài củ hành tây trộng trộng với ít tép tỏi. Bắt cái son lên nấu mở cho sôi, bỏ thịt vô ram chung với hành, 5, 6 miếng thịt heo mở và vài củ cải rốt gọt vô và cắt khúc, ram như vậy cho vàng vàng, rồi sẻ bỏ tỏi vô mà ram một lát cho thơm; sau rắc chút bột mì khuấy trộn cho đều, rồi chế vô vài muỗng giấm với vài ba muỗng nước bouillon, gia lá thơm thym et laurier, với chút bột nhục-đậu-khấu; ít lá persil, 1 lá rau cần tây (céleri) rắc muối tiêu, đậy nắp lại nấu trên lửa thang riu riu cho đến khi thịt gần chín.

Lấy huyết bỏ trong cái rây nhỏ lỗ mà chà cho nó lọt xuống, rồi đánh huyết đó với chút bột mì sau đỗ vào khuấy đi khuấy lại cho đều và nấu thêm một chút nữa mà thôi, nêm nếm cho vừa, đề thêm chút bơ, rồi dọn lên ăn.

Nước sốt (sauce) nầy phải cho lên lên mới ngon, không nên lõng quá

∴

Con le-le nấu với nhiều thứ sốt
(Sarcelles sauces divesses)

Con chim le-le cũng nấu được với nhiều thứ sốt, như nấu con vịt nhà vậy.

∴

Chim le-le nấu ma-ri-nhe
(Sarcelle à la marinière)

Phải cắt con le-le ra từ miếng, một củ hành chẻ tư, ít tép hành ê-sa lột ít lá persil, ít tép tỏi.

Bắt cái-son lên, nấu mở cho sôi, bỏ thịt và hành vô ram trước một hồi, sau mới bỏ tỏi và persil vào mà ram, hễ tỏi vừa bay mùi thơm, thì rắc bột mì vô, xóc trộn cho đều, chế rượu chát vô, rồi cứ khuấy đi khuấy lại cho đến khi sôi, gia vài cái lá thơm, liệu mà rắc muối tiêu cho vừa, rồi nấu cho nó sôi riu riu.

Trong khi nấu thịt thì phải cắt ít miếng bánh mì mà chiên croûtons, rồi sắp trong cái dĩa cho sẳn.

Khi thịt chín rồi thì phải coi nước sốt cho được sết sết là vừa, nếu còn lỏng lắm thì phải đề trên lửa khá khá một chút cho nó sắc lại.

Khi dọn lên ăn, phải đề thêm chút bơ (beurre), rồi sắp thịt trên bánh mì chiên, sau đổ sốt lên trên nữa và dọn lên ăn.

∴

Lele phơi khô và nướng
(Sarcelle Sèche grillée)

Phải nhổ lông và thui cho sạch, sau móc ruột nó ra, rồi cắt ở dưới bụng và banh nó ra, phải vót ghim mà chống cho nó đừng cóp lại, phải banh tãi nó ra như con vịt của khách-trú phơi khô vậy, rắc muối tiêu hai bên và phơi ít bữa cho nó khô, chừng muốn ăn thì nướng nó cho chín mà ăn, ăn cách nầy ngon lắm, cái mùi nó thơm cũng như đùi heo muối (jambon) vậy.

∴

Le le a la mi-nút
(Sarcelle à la minute)

Cắt con le-le ra từ miếng, một củ hành tây nhỏ chẻ sáu bằm ít củ hành ê-sa lột, và ít tép tỏi, với persil. Bắt cái son lên nấu mở cho sôi, bỏ thịt với hành vào ram chung cho sẳn, sau bỏ tỏi và persil vào ram thêm chút nữa, rồi rắt bột mì vào xóc trộn cho đều, chế rượu chát trắng vào, bỏ vô chút bột nhục đậu khấu và rắc muối tiêu, đề vài cái lá thơm, nấu 15 phút nữa là dọn lên ăn.

∴

Con le le nấu ra-gu
(Ragoûts de sarcelle)

Le-le mà nấu ra-gu thì cách nấu và ăn cũng như nấu con vịt vậy.

∴

Con vịt nước hay là con Ba-kiếng
(Canard d'eau)

Hai giống chim nầy nếu muốn quay (rôti) thì cũng làm như quay vịt.

Hoặc muốn nấu xanh-mi (salmis) hay là sốt huyết thì nấu như nấu con le le vậy chớ chẳng khác gì.

∴

Con điên điển
(Plongeon)

Thứ chim nầy nấu đề da nó mà nấu thì ăn nó có mùi như khét, nên phải lột da nó mà bỏ đi nuá ăn mới được.

Con điên điển nấu rượu
(Plongeon en civet)

Phải lột da nó đi, rồi cắt thịt nó ra từ miếng, rồi nấu y như con thỏ nấu xi-vê thì ăn nó ngon lắm.

∴

Con điên điển nấu sốt huyết
(Plongeon sauce au sang)

Cũng lột da, rồi sau nấu như con le-le nấu sốt huyết vậy.

∴

Con điên-điển người ta cũng còn tùng nó mà nấu xúp như xúp thịt bò, hoặc quay (rôti) hay là nấu các thứ ra-gu như con vịt vậy.

Thôi, em tập nấu lần mấy món nầy đi cho quen, sau chị sẽ chỉ thêm.

NGUYỄN-THỊ HỒNG-VÂN
(Tânchâu)

Tự thuật

Xuân lại xuân qua tuổi chất chồng,
Nghĩ mình luống tủi với non sông.
Công cha nghĩa mẹ khôn đền đáp,
Nợ nước ơn thầy chả tính xong.
Gặp cảnh hàng-vi tuy khổ-nảo,
Lâm cơn nguy-biến há nao lòng.
Phong-trần vương nợ chưa trang trải.
Máu nóng năm canh chạy guồng vòng,

Tịch-Vân Sơn-Thủy.

VỊT TÌNH...

Xa-xăm... thấu hởi bạn đầu non?
Khách liễu-chương-đài dạ héo-don,
Ngày tháng trôi qua... xin nhắn nhủ,
Vịt tình đau thấu quả tim non!

∴

Non nước nguyền xưa tôi nhớ trông,
Biết ai còn nhớ đến tôi không?
Hay yêu cảnh lạ quên tôi mất?...
Đành đề tro tàn, lạnh lửa hương.

∴

Hương lửa ba sinh khéo hững hờ,
Vì ai tôi rối-rấm lòng tơ!
Chỉnh e khôn đặng keo-sơn chặt,
Rồi đề gương trong nước thủy lờ.

Nguyễn Cai-tàu (Càmau).

∴

LỜI KHÁCH PHIÊU-LƯU

Trên bước phiêu-linh anh nảo-nùng,
Nhớ em e giảm chí anh-hùng.
Thôi thì đề đẹp bao nhiêu cảm,
Hẹn với non sông phải vẫy-vùng.

∴

Đặm ngàn đất khách cách xa quê,
Chí quyết ra đi chả trở về.
Miễng đặng lo tròn câu nghĩa-vụ,
Bao nài lặn-lội chốn sơn-khê.

∴

Chả may anh rủi có sa cơ,
Thay thế nam-nhi cậy liễu-bồ.
Căn dặn cùng em xin nhớ lấy,
Cho anh thẳng bước trên trường đồ.

∴

Cố quận xa trông khói mịt-mù,
Xa-xôi... tạm gởi mấy vần thơ.
Non xanh nước biếc anh đi mãi..
Nhắn nhủ cùng em, chớ đợi chờ.

∴

Đường đời diệu-viễn biết bao dài,
Ăn tuyết nằm sương anh chả nài.
Đẹp sỏi dày sành then thế-lộ,
Ra tay quyết quét buội trần-ai.

Sơn-Thủy-Nguyễn
(Caitau Camau).

Chặt vật nơi biển

Tặng một người hiểu tôi

Minh mông mặt nước trắng tờ mờ,
Xa tít chơn trời, mây vẩn vơ.
Lóng lánh trên không sao lốm đốm,
Ven bờ cây cối đứng xơ rơ.

∴

Ầm ì con sóng vỗ liên miên,
Thỉnh thoảng chim mèo kêu chác lên.
Khiến kẻ lặng ngồi tê tái dạ,
Bồn chồn, rạo rực nỗi niềm riêng.

∴

CẢNH TRĂNG NƠI BIỂN

Khắp trời sáng ánh diệu dàng,
Góc trời gần nửa mặt trăng bạc phờ.
Tỏa tua sương trắng phất phơ,
Dưới sương mặt nước lặng lờ rộng thênh.
Mé doi bãi, vẹt đứng yên,
Trên doi mây dục quận nên núi, thành.
Vừa huyền-bí, vừa đẹp xinh,
Tiếc thay! cảnh thiếu người nhìn ngắm thơ.
Hoặc thêm đôi nhạn xơ vơ,
Hoặc một chiếc nhạn dật dờ cảng bay.
Tiếc thay chẳng được như vầy!..

∴

MẶT TRỜI MỌC NƠI BIỂN

Mặt bể còn say giấc ngủ nhiều,
Thoạt nhiên, hanh huyết nổi lều bều.
Lần... lần... hanh huyết to thêm mãi,
Rồi biến thành bầu lớn đỏ điều.

∴

Nó lên vọt ẩn giữa mây ngàn,
Một phút, đầu mây rực ánh vàng.
Kế đó, xẹt muôn tia sáng rỡ,
Chói trên lượng sóng tợ hào quang.

∴

Ngắm cảnh mà ta bắt nghĩ thầm:
Nó từng chứng lắm cuộc thương tâm.
Những cơn thạnh nộ cùng giông tố
Dìm lấu ghe, tàu tận đáy thâm!

∴

Biết bao thủy thủ với ngư ông,
Vượt biển ra đi khắp khởi lòng.
Giữa chốn ba đào chôn mất kiếp,
Đề người nhà phải mỏi mòn trông.

∴

Mỗi bữa ra gành đứng ngó mông,
Mẹ già đầu bạc tợ trắng bông.
Con khờ, vợ yếu, em còn dại,
Ngóng chẳng thấy về cứ khóc ròng!

∴

LƯỢNG SÓNG
(điệu harmonie imitative)

Lải,
Gợn hơi,
Từ ngoài khơi,
Xung xăng rướt vào,
Vừa trào bọt trắng phau,
Vừa sanh ra tiếng rào rào.
Rồi chầm ngay bãi đập nhàu...
Ầm ì dậy tưng bừng,
Chạy luôn không dừng.
Ầm ì hẹ.
Giựt ra
Xa.

Hiếu-Văn.

SỮA NƯỚC TƯƠI

NESTLÉ

HIỆU

CON-CHIM

Là thứ sữa rất trong sạch, rất bổ dưỡng, dễ tiêu hóa, lúc nào dùng cũng tốt.

Thứ sữa này quả nhiên là đã có tiếng khắp hoàn-cầu.

Ai muốn dùng thuốc Tây mới, tốt hạng nhứt?
Ai muốn có người bào-chế thiệt kỹ càng,
của toa thuốc của các quan Đốc-Tơ?

VẬY XIN QUÝ VỊ ĐẾN TẠI:

pharmacie franco-asiatique

PHÁP-Á DƯỢC PHÒNG

RUE DES MARINS, 219 -:- CHOLON

Tại đó sẽ có ông PHẠM-HỮU-HẠNH nhứt hạng Bào-chế-sư, tiếp rước quí vị một cách nao-nức và vui-vẻ.

Thuốc mới và tốt nhứt-hạng, giá lại rẻ.

Quí vị ở Lục-Tỉnh gởi thơ lên mua thuốc, th. nhằng tôi sẽ lãnh tăng thêm, giá thuốc tính rất mười phần lại không tính tiềnước-phí.

HO LAO

Cước nên thấy ho chương mà không lo điều trị, nếu để lâu sẽ thành ra ho lao.

Phải trị lập tức khi mới ho sơ hãng thuốc PULMOGENINE, ho bốn lần mỗi ngày. Một muỗn canh với một chút nước trà, sẽ công hiệu nghiệm, đã trừ dặng ho và bổ phổi.

PULMOGENINE là một thứ thuốc trị bịnh ho rất thần hiệu. Hễi người bịnh nào đã dùng thuốc PULMOGENINE rồi thì sẽ rõ sự hiệu nghiệm của nó.

PULMOGENINE VE LỚN GIÁ $350

Có bán khắp nhà thuốc tây

CHỈ TRỮ: Pharmacie Centrale
J. PHIS. 1888 201, Rue Catinat
Saigon.

Một cuộc may ít có

Có tiệm họa hình muốn bán các thứ nước thuốc dùng trong nghề họa hình, giá thật rẻ. Ai muốn mua thì xin mời đến xem hay là viết thơ thương nghị do nơi Bổn-báo.

Nam-kỳ thuộc-địa Langsa

KIỂM-LÂM SỞ

Năm 1937

LỜI RAO

Đấu giá, bằng cách làm đơn bỏ vào bao thơ dán lại, đặng bán những cây cùi lọc lạc tại tỉnh BIENHOA

Cho thiên hạ đặng hay rằng, mỗi buổi, 8 giờ ban mai, Tòa-Bố Biên-hòa sẽ thâu đơn cho đến ngày mười hai tháng giêng Langsa năm 1937, những đơn xin bằng cách bỏ vào bao thơ dán lại, về việc Nhà-nước bán cây cùi trong năm 1937, tại tỉnh Biên-hòa kể ra sau đây:

Phòng việc đấu giá sẽ lập ra do Quan thay mặt cho Quan Thống-đốc Nam-kỳ, làm *Chánh Hội-Trưởng*, Quan thay mặt cho Quan Chánh-Sở Kiểm-Lâm Nam-kỳ, Quan thay mặt cho Quan Kho bạc Nam-kỳ, làm *Thuốc viên*.

Thơ từ về việc đấu giá sẽ xét coi nội trong ngày ấy lối 8 giờ ban mai.

Đơn xin đấu giá thì không được dưới một phần trăm của giá định về mấy Cây. Những số lẻ phần trăm không kể.

Những cây sẽ bán kể ra dưới đây:

KHOẢN thứ	SỐ THƯỚC VỀ			ĐẶT THÀNH phỏng ước	Cây đào được định chừng (thước cửi)	Ra giá bán mỗi (thước cửi)	Tiền thế chưng tạm (bạc)	Tiền thế chưng thiệt thọ (quan)	CỘT HỚT
	Rộng cắm	Lô thứ	Cây số						
				ha. a. ca	st	$	$	f.	
1	8	I	20	15,52,50	2.328	0,23	30,00	300,00	Hết thảy những cây mà Nhà-nước cho bổ dẫn tại phải trả tiền thuế, ai nào theo lời nghị ban hành, lúc đo cây.
2	8	III	14	36,62,40	3.700	0,20	38,00	390,00	
3	8	III	15	84,34,00	2.720	0,22	34,00	340,00	
4	8	V	9	31,28,75	1.600	0,18	17,00	170,00	
5	8	VI	10	31,87,00	1.000	0,10	8,00	80,00	
6	8	VIII	11	40,27,50	2.000	0,10	15,00	150,00	
7	8	IX	12	37,88,62	2.720	0,10	19,00	190,00	
8	8	IX	13	38,80,00	1.280	0,10	11,00	110,00	
9	8	XI	12	51,71,00	4.500	0,20	47,00	470,00	
10	8	XI	13	52,26,00	5.200	0,22	60,00	600,00	
11	227	I	3	15,80,21	2.300	0,25	32,00	320,00	
12	227	I	4	15,68,56	2.200	0,25	30,00	300,00	
13	227	II	4	13,45,31	1.800	0,25	25,00	250,00	
14	227	III	12	12,20,00	1.500	0,22	19,00	190,00	
15	227	IV	11	12,07,00	1.800	0,25	25,00	250,00	
16	227	IV	12	12,14,10	1.700	0,22	22,00	220,00	
17	227	V	12	13,60,00	1.900	0,20	22,00	220,00	
18	227	VI	11	11,72,50	1.500	0,22	19,00	190,00	
19	227	VI	12	11,63,60	1.400	0,20	19,00	190,00	
20	229	I	15	6,99,56	700	0,20	9,00	90,00	
21	229	I	16	8,33,50	1.500	0,22	19,00	190,00	
22	241	II	14	25,26,88	2.060	0,10	12,00	120,00	
23	241	II	15	22,44,00	1.600	0,12	12,00	120,00	
24	259	I	19	9,26,25	1.390	0,24	17,00	170,00	
25	259	I	19	7,98,74	1.200	0,20	15,00	150,00	
26	260	I	3	18,37,00	1.800	0,25	22,00	220,00	
27	660	I	4	18,24,90	1.300	0,25	22,00	220,00	
28	280	II	4	15,04,57	1.000	0,25	18,00	180,00	
29	327	I	19	12,21,50	1.600	0,25	25,00	250,00	
30	327	II	19	12,29,67	1.700	0,25	27,00	270,00	
31	327	III	18	13,37,63	1.700	0,25	25,00	270,00	
32	327	III	19	13,16,12	1.800	0,24	25,00	250,00	
33	827	IV	19	13,07,87	1.800	0,22	25,00	250,00	
34	371	I	15	18,25,00	1.900	0,20	21,00	210,00	
35	371	I	16	18,50,00	1.850	0,20	21,00	210,00	
36	371	II	16	23,10,00	3.500	0,22	42,00	420,00	
37	371	III	15	22,31,75	2.000	0,18	20,00	200,00	
38	371	III	16	22,40,00	2.350	0,18	22,00	250,00	
39	409	I	14	52,54,95	5.000	0,10	28,00	280,00	
40	409	I	15	49,11,75	3.430	0,12	24,00	240,00	

Saigon, ngày 3 tháng 11 Langsa năm 1936.
Quan Chánh-sở Kiểm-Lâm Nam-kỳ,
Signé: **BOUCAUD.**

(MODÈLE DE SOUMISSION) kiểu đơn xin đấu giá
(Ecrite en français sur papier timbré, sous double enveloppe)
(Viết chữ Langsa. Đơn phải gắn con niêm bỏ vào 2 bao thơ như đã nói trên đây)

Je soussigné (nom et prénom).....profession.....de nationalité.....en résidence au village de.....Canton de .....Province de .....carte d'impôt n° ..... m'oblige et m'engage par la présente soumission à exploiter la coupe n°..... Série n°..... Réserve n° .....afférente à l'exercice 1937, en me conformant aux clauses du Cahier des Charges joint à l'arrêté du 21 Mars 1930 et aux clauses et conditions particulières de la vente dont je déclare avoir pris connaissance.

J'offre de payer la somme de..... (en chiffres et en toutes lettres) par stère de bois de feu.

A....., le.....
(Signature).

HỒI THỨ TƯ

Giữa công-hội danh sỹ bị trói
Mượn ngoại binh, gian đảng làm càn.

(Tiếp theo)

Nguyên nhà công-hội lập tại giữa đô-thành là một nơi hội-sở của nước Tề-Vũ, quy-mô rộng-rải, kiến-trúc đồ-sộ và lộng-lẫy vô-cùng. Chính giữa có xây một chỗ đài nhỏ là chỗ tọa-vị của viên hội-trưởng. Bên cạnh có một cái bệ cao hình vuộn, chung-quanh có lan-can là chỗ dùng làm diễn-đàn. Hai bên tả hữu tức là chỗ các hội-viên, mé ngoài thì nhân-dân tụ-họp.

Theo lệ của nước Tề - Vũ phàm chánh đảng nào cũng một chủ-nghĩa thì ngồi cả vào một bên cho nên, khi có cuộc hội-nghị cứ trọng chỗ ngồi cũng đủ biết thế - lực một đảng mạnh-yếu thế nào.

Lúc ấy Uy-Năng đến hơi chậm, mọi người đã tề-tựu đông - đủ, trên đàn một người bên gian - đảng đương đứng diễn - thuyết. Người ấy tên gọi Luật - Bá, miệng nói như nước chảy, cực-lực ca-tụng những điều ích - lợi của chánh - thể chuyên - chế để khêu gợi lòng dân. Những chỉ - sỹ trong chánh - đảng và mọi người tuy biết ý nói không hợp lẽ, song chỉ đành biết vậy và ngồi nghe vì không ai có tài siêu chúng để cãi lẽ với y được. Ai nấy đều bồn-chồn ngơ ngác thì thấy Uy-Năng tự ngoài đi vào, hết thảy mọi người đều vui-vẻ như cất được gánh, nặng vì ai cũng biết Uy là tay biện-thuyết có tiếng thời bấy giờ, chắt sao cũng đánh đổ được Luật-Bá.

Bấy giờ Ba diễn - thuyết sắp-xong, kết-luận mấy câu rằng:

« Cái tệ nhân - dân tham-dự chánh-sự, thật là cái ngòi sinh ra chánh - đảng cạnh-tranh, khiến những người cầm quyền thường phải thay đổi luôn mãi. Người cầm quyền đã luôn phải thay đổi tất chánh sách không sao nhứt-định được, chánh-phủ cũng vì thế mà yếu thế đi, chánh-sách đã không nhứt-định, chánh-phủ đã yếu thế thì uy - thế nhà nước còn chấn-hưng sao được? Các ngài thử xem nước A-Thiện ngày xưa cường - thạnh thế nào mà bây giờ bỗng dưng suy-yếu? Cái cớ = nguyên suy - yếu ấy thật là bởi lẽ nhân-dân tham - dự quyền-chánh mà ra vậy. »

Hết thảy mọi người trong hội-đường nghe nói ai cũng có vẻ cảm-tức và ngóng chờ Uy-Năng lên diễn-đàn.

Luật-Bá lại nói tiếp rằng:

— Muốn cứu cho thế nước khỏi suy-yếu, tất phải đem chánh-quyền giao cả cho một người mới là chánh-đáng. Vậy những ai có lòng yêu giống nòi, muốn cho nước được cường-thạnh thì không gì bằng nên theo gương nước Tư-Ba-Đa nhứt - luật bỏ phiếu - bầu chánh - thể độc - nhứt là phải . . »

Luật - Bá nói đoạn, suốt trong nhà hội yên lặng, không ai nói một câu gì, vì những lời nguỵ-biện đó làm cho rối-loạn lòng dân, người nào cũng phản - vấn không biết nên thế nào là phải và không biết thế nào mà nói vì ai cũng có tấm lòng yêu nước nhiệt thành.

(Còn nữa).

SÁCH

NĂM SƯƠNG GỐI VÁT...

(Lịch-sử tiểu-thuyết)

Truyện 500 vị anh-hùng nước Tề-Vũ trong cõi Hy-lạp năm gai nếm mật trong bốn năm trời, chịu bao nỗi nhọc-nhằn đăng cay ở nơi hải-ngoại để mưu khôi-phục lại chính-thể dân-quyền cho dân và cứu nước ra khỏi vòng dam-hãm và chánh-sách chuyên-chế, hung-tàn của bọn quyền-dân chỉ mưu tư-lợi.

C.P.-T.L. *dịch.*

THUỐC ĐIẾU HIỆU "CHAMPION"

4 xu một gói 20 điều — 1 xu 5 điều

Qui ngài xin lưu ý:

Luôn luôn chúng tôi vẫn cố làm cho vừa lòng qui ngài, chúng tôi hiến cho qui ngài cái hiệu thuốc mới « **CHAMPION** ».

Hiệu thuốc mới nầy được hai đều lợi:

1° **Giá rất rẻ.** — Vì chúng tôi muốn hiến cho qui vị một thứ thuốc giá rất hạ, ai ai cũng có thể mua được — Qui ngài chắc cũng nhận rõ rằng chúng tôi đã chịu thiệt lắm điều nên mới bán được có 4 xu một gói.

2° Phẩm chất — Xin qui ngài dùng thử thuốc « **CHAMPION** » qui ngài sẽ thấy, tuy giá rất hạ chưa bao giờ có như vậy, song chúng tôi cũng trân trọng phẩm chất thuốc, và chăm nom cái bao thuốc, cho đặng tân thời, đẹp đẽ

Vấn toàn bằng thuốc lá thượng hảo hạng, nên thuốc « **CHAMPION** » rất thơm vừa ngon, không nóng, không khó cổ, hợp vệ sanh, vì đặng các vị Bác-sĩ Y-khoa công nhận là thuốc rất tin khiết.

Dùng thuốc « **CHAMPION** » qui ngài sẽ được khoái lạc, vì là một thứ thuốc rất hợp sở thích của qui ngài, bao thuốc nhỏ nhặn, đẹp đẽ và lại rẻ tiền

4 xu một gói 20 điều — 1 xu 5 điều

Rượu Thanh-Yên
Rượu thuốc bổ

Qui ông qui bà trong khi tỳ vị yếu, ăn uống không tiêu, khi mệt mỏi.

Người trai tráng, sau khi thể thao.

Uống một ly nhỏ rượu Thanh-Yên thì được ngon cơm lại thêm bổ sức.

Có dùng mới biết rượu hay!!

MARIANI
22, rue Testard — SAIGON

Có bán tại nhà in Union
57, Rue Lucien Mossard
-:- SAIGON -:-
MANUEL de l'Infirmier
của
ÔNG THẦY THUỐC NG.-V.-KHẢI
GIÁ: **2$50** MỘT CUỐN
PHAN-THÀNH-CHƯƠNG.
De passage a Càntho.

DOCTEUR
TRẦN-CÔNG-ĐĂNG
Ancien [illegible] des Hôpitaux
Lauréat des Hôpitaux de Bordeaux
Médailles de bronze et d'argent des Hospices Civils
Médecin Colonial de l'Université de Bordeaux
1, Rue de Massiges — Saigon
(Sau nhà thương Bồn-Đất. Cách ga Taberd 100 thước)

Trị bịnh người lớn và con nít. Chuyên trị bịnh đàn-bà, bịnh phong-tình và bịnh nước tiểu có đường.

Có phòng phân-chất để thử máu, nước tiểu, nước óc,... ... xét vi-trùng bằng kiến hiển-vi.

GIỜ KHÁM BỊNH......... Sớm mơi: 7 h. tới 12 h. Chiều: 3 h. tới 7 h.
Chúa-nhựt và ngày lễ............ 7 h tới 11 h.

Một lọ thuốc PILULES PINK thêm cho các cơ-thể yếu-mệt biết bao lợi máu tốt, rất nhiều, rất bổ, rất hay làm cho sức mạnh nở nang và tinh nhanh nhẹn thêm lên.

Thuốc **PILULES PINK** là một thứ thuốc thần hiệu để chữa khỏi bệnh thiếu-máu, bệnh phiền-muộn, bệnh nhọc-mệt, bệnh tới thì lớn-cỗ và, bệnh rỏ về già, bệnh đau dạ-dày, bệnh nhức đầu, kinh nguyệt bất điều.

Thuốc PILULES PINK bán tại khắp các hàng bào-chế tây.

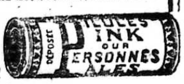

HÃNG BẢO-KẾ
HIỆU
LA PROVIDENCE ET L'INDUSTRIELLE DU NORD
Ong BOY-LANDRY
Làm Đại-lý — 17, Place du Théâtre, 17— Saigon

Hãng Bảo-kê nầy chuyên lo bảo-kê cho những xe-hơi, nhà cửa, phố và hàng-hóa cho anh em. Những người ở Saigon, Chợlớn hoặc ở trong Lục-tỉnh mà chịu bảo-kê với hãng nầy, nếu gặp lúc rủi ro hư hại việc gì, thì hãng sẽ bồi thường một cách rất mau lẹ vô cùng. Xin anh em lưu-ý.

PENSIONNAT
HUỲNH-KHƯƠNG-NINH
(SAIGON)

Trường dạy học sanh đủ các lớp từ lớp Enfantin đến lớp 4ᵉ Année.

Lớp 4ᵉ **Année có thầy Cử nhơn Langsa dạy.**

HUỲNH-KHƯƠNG-NINH

MỸ NHƠN VIỆN

Madeleine

Nước hoa phấn sáp thượng hảo hạng

46, đại lộ Bonard, Saigon

SỬA SẮC ĐẸP
ĐÁNH THỚ THỊT
SĂN SÓC BÀN TAY BÀN CHƠN
TẮM BẰNG CHẤT PARAFFINE
Rước về nhà cũng được

Có bằng cấp của Mỹ Nhơn-Viện KLYTIA
62, Place Vendome, Paris

Thưa qui bà qui cô.

Tôi lấy làm hân hạnh trình qui bà qui cô biết rằng tôi mới mở một Mỹ-Nhơn Viện, tại 46 phố Bonard.

Được chỗ thị-tứ nhà cửa lại trang hoàng rất lịch sự, chắc qui bà qui cô sẽ vừa lòng.

Bổn thân tôi đứng sửa sắc đẹp còn việc săn sóc tay chơn thì đã có người giúp việc thạo dưới quyền trông nom của tôi.

Có chỗ sắp đặt riêng để làm cho ốm bớt bằng cách đánh thớ thịt và tắm chất paraffine.

Xin qui bà qui cô chiếu cố, đến viếng Mỹ-Nhơn Viện thì tôi rất hoang nghinh

Nay kính
MADELEINE BUI

TRƯỜNG HỌC NGHỀ MÁY VÀ ĐIỆN

96-98 bis rue Lagrandière -:- SAIGON
Téléphone **20425**
Directeur: **TRỊNH-HƯNG-NGẪU**

TỰU TRƯỜNG ngày 31 AOUT 1936
do M. HỒ-ĐẮC CUNG, Mécanicien diplômé de l'E. P. I. M. dạy.

ĐÔNG-PHÁP NGÂN-HÀNG

ĐƯỢC HƯỞNG ĐẶC ÂN CỦA CHÁNH PHỦ LẬP RA NĂM 1875
Hội nặc danh vốn **120 000.000** quan

Vốn đóng rồi: 12.000.000 quan — HỘI QUÁN:
Vốn tồn trữ tới ngày 31 12 32: — *96, Bd Haussmann*
125.000.000 quan — **PARIS (VIIIᵉ)**

Chủ tịch Hội-đồng quản-trị: M. René THION DE LA CHAUME
Tổng Giám-đốc: M. PAUL BAUDOUIN

Tên dây thép là: **INDOCHINE**

CÁC CHI-NGÁNH VÀ ĐẠI-LÝ

TRUNG-HOA	ĐÔNG-PHÁP	CÁC XỨ KHÁC
CANTON	SAIGON	BANGKOK
	BATTAMBANG	
FORT BAYRD	CANTHO	DJIBOUTI
HANKEOU	HAIPHONG	
HONGKONG	HANOI	NOUMÉA
	= HUẾ =	
PÉKIN	NAMDINH	PAPEETE
SHANGHAI	PNOMPENH	
	QUINHON	PONDICHÉRY
TIENTSIN	TOURANE	
YUNNANFOU	= VINH =	SINGAPORE

GIAO-THIỆP KHẮP CÁC NƠI TRÊN THẾ GIỚI
Làm đủ các công-việc ngân-hàng và buôn bán đổi chác
CHI-NGÁNH Ở SAIGON -:- QUAI DE BELGIQUE
R. C. N° 1

CHO MƯỚN TỦ-SẮT

Cỡ các tủ-sắt tính mỗi phân	Thời hạn và giá tiền mướn: 1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Nhỏ 18 × 26 × 50	2$00	3$50	5$00	10,00
Trung 18 × 52 × 50	4.00	7.00	10.00	20.00
Lớn 38 × 52 × 50	7.50	10.50	15.00	30.00

DOCTEUR
NGUYỄN-VĂN-KIỀU
MÉDECIN DENTISTE
STOMATOLOGISTE DIPLOMÉ DE PARIS

Trị bịnh đau miệng và đau răng
SOUS-PROTHÈSE ORTHODONTIE
119, Boulevard Bonard (trên từng lầu thứ nhứt)
SAIGON

GIỜ KHÁM BỊNH:
Sớm mai từ 7 giờ tới 12 giờ
Chiều từ 3 giờ tới 6 giờ
Chúa-nhựt và ngày lễ: từ 9 giờ tới 12 giờ
Téléphone: 398

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAÏQUES
Société d'Exploitation des Établissements
BROSSARD MOPIN
Kỹ nghiệp
Sáng lập từ năm 1909
số 3 đường Lucien Lacouture
CHODUI — SAIGON

Marque déposée

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng **Xi-măn** đủ thứ màu và các vật dùng đều ở **Pháp-quốc** lại.

Xin mời qui vị đến xem, kiểu gạch bông mới hay, đẹp lắm. Giá bán hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bản giá mới Bổn-hiệu sẽ gởi cho.

Dây thép để tắt: *(Adresse télégraphique:)* MASACAMO.— SAIGON

VÕ RA THONG THẢ
hãng ở đường L. Lacouture. — **Chodui**
gần trại lính tập Ô-ma

TRƯỜNG-THIÊN TIỂU-THUYẾT -:- 12 Déc. 1936 -:- **N° 88**

Bạch-Khuê Toàn-Truyện

白圭全傳

Đệ thập tài tử

Dịch-giả: **SONG-BÌNH**

HỒI THỨ NĂM

Ở Trương - thôn, Mỹ-ngọc giả Đinh-thụy,
Chờ động-phòng, Cúc-Anh biết gian-nan.

(Tiếp theo)

Song tài mạo ta không thua kém chi Đinh-thụy. Lẽ nào ta không kiếm được một người vợ xinh đẹp như thế kia, nay Cúc - anh đào thoát ở Hồ - nam, chỉ trông đợi Đinh - thụy tới đây hội hiệp, nhân dịp nầy ta sẽ giả mạo tánh danh Đinh-thụy, đặng tới Hồ-nam hội diện với nàng Cúc anh, nếu ta phỉnh gạt được nàng kia thành hôn, thì sự hân hạnh của ta biết mấy, bởi ta cũng một trương tuổi với Đinh-thụy, thêm diện mạo ta chẳng khác Đinh - thụy chút nào, còn Thúc - phụ của Đinh - thụy ở Hồ-nam, đối với ta chẳng hề quen biết, nay ta tới nhà Thúc - phụ của Đinh - thụy, chắc là ông ta lầm tưởng ta là Đinh-thụy đó rồi, tuy nàng Cúc-anh có gặp ta ở ngô - giang, song nàng chỉ thấy ta dưới bóng trăng phưởng phất, nàng không biết mặt ta cho rõ, thì nàng cũng nhìn lầm ta là Đinh - thụy chớ chẳng không, phỏng như Cúc-anh biết ta không phải tình lang của nàng, thì tài mạo của ta cũng làm cho nàng kia xiêu lòng được »

Mỹ-ngọc nghĩ kế như trên đã nói, song chàng còn ái ngại trong lòng, đoạn chàng thương nghị với Trương-hoành là phụ thân của chàng thì Trương - hoành cũng tán thành việc ấy, (cha liến xáo sanh con liến xáo) Mỹ-ngọc bèn sửa soạn hành-trang đủ thứ, đem một tên Gia bộc tùng hành, Thủy-trình trót nửa tháng trời, mới tới Hồ-n-nam tỉnh hạt lúc tới tỉnh trời gần tối lại, Mỹ-ngọc đình trú ở khách-sạn một hôm, sáng ngày điểm tâm vừa xong, chàng viết danh-thiếp « Trương-đình-thụy » dả sẳn, chàng trao danh-thiếp cho gia-bộc là Lai-an bỏ túi, biểu nó đi kiếm nhà Trương - cao ở Trương - thôn, Lai-an bôn bả tới cảnh núi « Tiền-dương - sơn » kiếm được xóm nhà Trương-cao gần bên núi, Mỹ-ngọc cùng đồng hành với Lai-an tới đó, biểu Lai-an đem danh-thiếp vào nhà Trương-cao trước đợi Mỹ - ngọc đứng chờ cửa phía ngoài, không vào nhà với Lai - an một lượt, Lai-an bước vào khách - đường khi đó, thấy một vị Trưởng-giả ngồi trên giường, Lai-an định chắc là Trương-cao đó rồi, bèn qui gối bên thềm hiến trình danh-thiếp, Trương-cao thấy danh-thiếp của Đinh-thụy, không xiết nổi vui mừng, ông chất vấn đinh-thụy ở đâu, Lai-an giơ tay chỉ mà nói rằng Đinh-thụy đứng ngoài cửa, Trương - cao vội vàng đứng dậy, khiến người thỉnh Đinh-thụy vào nhà bởi ông ta lầm tưởng Đinh-thụy tới đó thiệt tình, chớ không biết Mỹ-ngọc giả mạo Đinh-thụy.

Mỹ-ngọc vào yết kiến Trương-cao khi đó, chàng cúi đầu qui lạy bên thềm. Trương-cao dắc tay Mỹ-ngọc đứng dậy liền, kéo ghế biểu Mỹ-ngọc ngồi bên tiếp chuyện.

Còn nữa

Đọc báo mà không đọc tờ *Nông-công-Thương* chưa phải là người biết đọc

IMPRIMERIE DU LỤC-TỈNH TÂN-VĂN
Directeur-Propriétaire: NGUYỄN-VĂN-THIỆT
57, Rue Lucien Mossard — Saigon

TIRAGE 2.500 EXEMPLAIRES
Le Gérant LÂM-VĂN-NGO.

2205
Saigon 12-12-36

Âu-châu với Á-châu

Sau bản hiệp-ước Đức, Nhựt bài trừ Cộng-sản, các chính trị-gia bên Âu-châu đều nói rằng : Á-châu đã nhảy vào vòng vật lộn các dân-tộc thế-giới. Họ cho là một việc rất quan trọng cho cục diện hiện thời, và trong mấy hôm nay không lúc nào là các báo không bình phẩm đến.

Từ nay, ta có thể chắc chắn rằng nếu có được cuộc chiến tranh, thì cuộc chiến tranh đó sẽ khốc hại hơn cuộc chiến tranh hồi 20 năm về trước. Dựa vào dân Phù-lang Đức, Ý và các nước Phát xít ở Âu-châu thêm được một thế lực mạnh để phấn đấu với những tinh-thần dân-chủ và xã hội ở hoàn cầu. Ta chưa trông thấy một triệu-chứng gì khả dĩ báo rằng hai thế-lực đó có thể hòa-giải được. Cuộc chiến đấu bằng lý tưởng của hai phái càng ngày càng kịch-liệt, càng lan rộng ; kẻ thức thời đều ngày ngày lo một mai sẽ biến ra một cuộc chiến đấu bằng trái-phá phi-cơ. Có lạ chẳng nữa, là lạ làm sao cuộc đại-chiến đó chưa nổi dậy mà thôi. Cái hỏa-diệm-sơn của thế-giới tuy chưa ném những khói lửa ra ngoài nhưng trong ruột đã thấy rung động rồi.

Sau cuộc thí-nghiệm kinh khủng năm 1914-1918, các dân tộc đều thâm thù với chiến-tranh Nhưng trái ngược với lý đương nhiên ai ai cũng đi tới chiến-tranh, một mặt tăng quân-bị, một mặt kết bè kéo đảng để thêm vây cánh, lại còn trọc tức nhau là đảng khác nữa. Chỉ có cái « sợ » kia mới có thể trì-hoản được ít lâu đại nạn kia thôi.

Đối với bản hiệp ước bài-cộng của Đức-Nhựt và chánh ra chỉ là một bản hiệp-ước tương-trợ, lẽ tất nhiên là chánh-phủ Pháp phải quan tâm thứ nhứt. Quan tâm vì hai cớ : bản hiệp ước tương-trợ Nga-Pháp và lợi-quyền rất lớn của Pháp ở Viễn-đông

Trong một bài diễn-văn ở tỉnh Evreux, ông Daladier xin quốc dân nên để ý đến thái-độ mới của nước « Mặt trời mọc », Nhưng ông quả quyết rằng với binh lực ngày nay, nước Pháp có thể đương đầu với cơn giông tố. Ông cực lực phản đối việc phải cực tả xin đòi tài giảm binh bị, bớt hạn tòn quân, tuy nhận rằng cuộc thi nhau tăng quân-bị của các nước là một sự diên rồ. Muốn yên lòng dân Pháp về nội-tình, ông quả quyết rằng đảng xã-hội Cấp-tiến quyết không bao giờ làm gãy nát liên-đoàn bình dân.

Bản hiệp ước Đức-Nhựt đã là một cơ hoan mạng cho phái dân-chủ Âu châu rồi, bây giờ lại tiếp đến cuộc ký kết Ý-Nhựt. Tin đó chẳng đáng cho ta lấy làm lạ Người ta đoán như thế từ lâu. Ngay khi ngọn lửa ở Đông-Phi còn đang bùng cháy đồng thời với cuộc xâm lấn ở miền Hoa-bắc, chúng tôi đã nhận thấy cái « đi đôi » lạ lùng của hai nước Ý-Nhựt và nghi rằng họ bắt tay nhau làm việc theo một chương-trình nhứt định. Ý công nhận Mản-châu là một nước. Nhựt bằng lòng cho Ethiopie là của Ý lời phỏng đoán quả không sai.

Chúng ta nghi rằng bản hiệp-ước La-mã-Đông kinh vừa ký, mục-đích chẳng phải chỉ có thế mà thôi. Nó cũng là em của bản hiệp-ước Đức-Nhựt, chuyên trú vào một phương-diện tương-trợ binh-bị.

Dư-luận Anh nói rằng ba nước Đức, Nhựt, Ý, lập tâm chia nhau quyền lợi ở Nam-dương quần đảo (của Hòa-lan). Nếu tin đó thật, thì cuộc diện ở Thái-bình-dương đã bước vào một thời-kỳ rất nguy-hiểm.

TAM-THANH.

Ông Đỗ-vinh-Thể đã được cử làm Trưởng-Tòa thiệt-thọ

Chúng tôi lấy làm hân hạnh mà hay tin rằng ông Đỗ-vinh-Thể Trưởng-Tòa tập-sự ở văn-phòng Trưởng-Tòa Mai-tấn-Kỳ ở Vinhlong mới đặng bổ làm Trưởng-Tòa thiệt-thọ.

Ông Đỗ-vinh-Thể sẽ làm việc theo các Tòa-án ở Mỹtho, và ông sẽ làm lễ tuyên-thệ trước các Tòa-án ấy và mở văn-phòng làm việc của ông.

Thì không còn nghi ngờ gì đồng bào ta ở các tỉnh Mỹtho, Tânan, Gòcông là chỗ mà ông Đỗ-đình-Thể có thể mở văn-phòng sẽ hoàn toàn tin cậy ông lúc ông mở văn phòng sau này.

Chúng tôi lấy làm vui có lời chia mừng cùng ông Đỗ-vinh-Thể và cầu chúc ông đặng muôn điều như ý.

ĐẠI ÂN-XÁ

300 nhà chánh-trị-phạm được ân-xá giải trả về nguyên quán

Gần đây Chánh-phủ lấy lượng khoan hồng ân xá cho rất nhiều tù chánh-trị-phạm.

Vừa rồi chiếc tàu khói Pasquier ở Côn-đảo về có chở 300 nhà chánh trị phạm được ân xá.

Sau khi nhà chuyên-trách đem họ lên bờ, giam tạm lại bên Dépôt (Xóm-chiếu), để chờ làm xong giấy tờ gởi trả về nguyên quán.

Trong số 300 tù chánh-trị-phạm bị đày khổ sai này, có 30 người bị đày qua đảo Inini, và 10 người lên Sơn-la, đều vậy cũng được hưởng luật đại xá hết.

TẤN TUỒNG BẠN VÀ VỢ LẠI DIỄN

Vợ đẹp là một cái phước hay là một cái họa?

Anh Mai-văn-Phúc 21 tuổi ở làng Bình-đông (Cholon). Anh nghèo và xấu xí, nhưng rủi cho anh lại có một người vợ tuyệt đẹp tên là Thị-Bích mới 19 xuân xanh. Anh được một người vợ xinh như thế, nên anh hết sức cưng yêu, không cho đi mần, sợ nắng đen, dầu nhà anh nghèo nàn Thà anh chịu cực khổ, giữ tròn nghĩa chữ hy sanh, để nuôi vợ. Nên hằng ngày anh phải đem vấn thân vào nơi đám cát bụi ở một nhà máy xay nọ tại Cholon.

Sớm đi tối về nào có hay chi chuyện nhà, anh cứ đinh ninh vợ anh là một bực trung thành với anh, vì anh đã yêu vợ đến tuyệt đỉnh.

Nào có dè, hôm rồi cũng như mọi ngày, thức sớm đi làm, nhưng sau đi lại hằng một chập khá lâu anh phát đau bụng không thể làm nổi, nên buộc lòng anh phải xin phép chủ nghỉ.

Về nhà vừa tới cổng, sau chừng này lại đóng cửa kính mít, còn xe máy của ai dựng ngoài, anh Phúc sanh nghi, mới bước nhẹ đi lại chỗ phòng ngủ dòm kẹt cửa sổ vô coi, thì ối thôi, tấn tuồng bạn và vợ lại diễn ra, làm cho anh muốn té xỉu.

Anh ráng dằn lòng đi tìm một lỗ nhỏ chen mình vô được, và rút sẵn một con dao phai đi lại chận cửa phòng Cặp gian phu dâm phụ gặp mặt Phúc vô cản hồn, thị Bích con đờn bà vô lương tâm, chạy thoát ra ngoài la lên, còn gã gian phu đang lúng túng chưa biết tính sao, thì bị Phúc tiến tới chém cho 2 dao vào trán và bàn tang.

Kẻ làng tới bắt cả ba về làm ăng kết, không biết tấn tuồng bạn và vợ tới đây là dứt chưa.

Gã gian phu này tên là Bình, không ai đâu là hơn một người bạn thân của Phúc nên tới nhà Phúc và cũng ở một xóm với Phúc.

Câu chuyện này ở xứ nào khác có cho là lạ không, chớ Đông-pháp là một chuyện tầm thường.

Tin Chánh-phủ

Chiếu theo nghị định của quan Thống đốc Namkỳ ngày 4 và 7 Décembre 1936.

Từ chức

M. Nguyễn-văn-Biên garde tập sự ở Kiểm-lâm được từ chức kể từ ngày 16 Novembre 1936

Lãnh chức

M. Diệp-huynh-Kỳ, được lãnh chức tập sự ở sở Mật-thám, thế cho viên linh tập sự Danh Tiếp đã thất lộc.

Sở tuần cảnh

Những vị kể tên sau đây được lãnh chức lính tập sự ở sở cảnh sát thành-phố Đông-Pháp ngạch bổn xứ :

1· kể từ ngày có nghị định trên :

MM. Phan-văn-Huynh, sanh ngày 4 Décembre 1908 tại An Phú Tây (Cholon).

Phạm-văn-Hổ, sanh ngày 15 Janvier 1912 tại Xuân-thới-Tây (Giadinh).

Nguyễn-thành-Châu, sanh ngày 22 Décembre 1915 tại Qui-Đức (Cholon)

Mạc-văn-Thời, sanh ngày 22 Avril 1914 tại Long Đức (Vinhlong).

Ng. văn-Ngươn, sanh ngày 28 Août 1913 tại Vinh-Bưu (Gocong).

Ng.-văn-Mang, sanh ngày 10 Mai 1912 tại Thanh-Sơn (Mytho).

2· kể từ ngày đã giúp việc :

M. Dương-Thêm sanh ngày 6 Avril 1919 tại Dương điền (Cantho) thế cho viên lính công nhựt Huỳnh-văn-Tôi bị sa thải hôm 19 Octobre 1936. Sáu viên lính trên giúp việc ở trong địa-phương. Còn M Dương-Thêm thì tùng sự quan cai trị địa-phương.

∴

Thiên chuyển

Viên surveillant công nhựt Nguyễn-văn-Thi giúp việc ở Khám đường Côn-nôn thế cho viên surveillant ppal. hạng nhì Trần-văn-Hon đổi đi nơi khác.

Viên surveillant ppal. hạng nhì Trần-văn-Hon giúp việc ở Côn-nôn đắc lịnh tùng sự quan chánh khám đường Saigon, thế cho viên surveillant công nhựt Ng.-văn-Thi đổi đi nơi khác.

Cùng anh em Hội-viên A.M.E.I.C.I.C.

Cũng như thường năm trong bàn trị-sự, có người ra dạy Anh Em Hội-Viên về khoa bút toán.

Vậy, đầu năm tới đây, 1er Janvier 1937. Bàn trị-sự sẽ bắt đầu dạy tại hội quán N° 46 rue Mac-Mahon. Anh Em ai muốn học xin mau mau gởi thơ cho biết, trước ngày 31 Décembre 1936, đặng Bàn trị-sự tiện bề sắp đặt.

Chánh Hội-trưởng
NGUYỄN-VĂN-DU
Chez Banque Franco-Chinoise

Giá lúa, gạo, bắp

SAIGON, ngày 11 décembre 1936

GẠO

Chưa kể tiền thuế, bao lấy luôn Một tạ 60 ki-lô 700

Gạo số 1 25 %. tấm....	4.12 tới 4.14
Gạo số 2 40 %. tấm....	4.02 tới 4.04
Gạo số 2 50 tới 5 %. tấm	3.92 tới 3.94
Gạo lứt 5 %. lúa	3.65 tới 3.67
Tấm số 1 và số 2.	3.60 tới 3.62
Tấm số 3.	3.28 tới 3.30
Cám trang.	2.09 tới 2.11
Cám lứt.	0.90 tới 0.95

LÚA

(Chở đến nhà máy Cholon, bao lấy luôn — Mỗi tạ 68 ki-lô

Lúa xay gạo thượng hạng	2.87 tới 2.91
Lúa xay gạo số 1..	2.81 tới 2.85
Lúa số 2,40 % Nhựt-bổn..	2.75 tới 2.79
Lúa số 2,50 tới 55 %. Java	2.69 tới 2.73
Lúa xau	2.65 tới 2.69

BẮP ĐỎ

Bán tại Cholon 100 ki-lô (déc.) 7.90 à 80

BẮP TRẮNG

(déc.) —

Xã-hội rắn

(Tiếp theo trương nhứt)

Nếu bịnh chửa không kịp thuốc thì con người mê mang, mất lờ không còn thấy được gì nửa mà mình mẩy chuyển động như hình máy, đàm sôi khò khò đến lúc cửu khiếu ra máu, tức là Vô Thường gần đem xe lửa tới rước đó Không phải đến nổi này mà không có thuốc chỉ lo không kịp uống. Mau dùng Bạch phàn 1 lượng tán chung 49 hột khổ qua khô bỏ vỏ với 5 chỉ đậu xanh tán mạc, độ 15 phút sau dùng Chánh-xạ-hương (1$00) Chánh-sanh-hoàng (1$00) Đinh-hương 3 chỉ, Hoát-hương 2 chỉ. Thanh quế 8 phân, Xuyên bối mẫu 3 chỉ, Cửu-lý-hương (thuốc nam) 1 nắm lá tươi dâm vắt nước uống, còn xát thì đặt phía sau ót. kêu là cổ cúc (hay là xương khớt gì người ta gọi đó) Hột nén 5 chỉ (thuốc nam). Bao nhiêu thuốc đây đều đâm đều tán rồi uống sống cả. Nhưng ta thấy con mắt tròng trắng đã hóa vàng, yết hầu lộ màu bầm đen, tóc mây sút chưn thì chớ rộn rực thuốc men làm chi uổng của, để lo phụ với hạn quỉ Vô-Thường đưa linh cho rồi, còn hơn.

Sau khi uống rồi thuốc đã kể trên nên cho uống tiếp Ngủ linh chỉ 5 chỉ, sao thơm 5 chỉ sống với 3 chỉ Xuyên đại hoàng mà cũng phải đâm hay tán nhỏ, uống sống mới được.

Hỏi ai là người biết xét đến dân san. quốc kế có ghê gớm mà thương hại cho người mạng bạc ấy chăng ? Nói thì nói chớ hễ ai gặp rắn Hổ Phướng thì người ấy mạng cùng Thuốc có phương mà tiền đâu có sẵn, thà chịu chết. Kể từ lớn xuống nhỏ thì lại đến Rắn Hổ Mây — Hổ Mây, ai cũng biết tân va thường thường cũng hay gặp cở cườm tay bắp cẳn, hay lần la những nhà gần chỗ cây cỏ rậm rì sầm uất. Kỳ dư, mấy con to thì lấy rừng mây làm ổ, cây to là chỗ nghỉ ngơi, không bao giờ hạ mình xuống chỗ thấp hèn dơ dáy (1) Rắn Mây miệng nhỏ hơn Hổ Phướng Dấu răn tét thịt.

Cái đó không phải lạ gì, bởi loài Hổ-Mây lẹ làn gọn ghẻ, bất kể là chỗ nào hễ nó phóng táp một cái là trúng rồi dựt lại một cái là chạy dong rồi. Vì sự lật đật vội vàng của nó đó làm cho mấy dấu răn phải tét da rách thịt. Tôi thường thấy Hổ-mây cắn người trong lúc mặt trời đã lên cao, khi nóng bóc hơi nước được thì người ấy không chết vội và cũng không phát bịnh nhiều. Nếu người ấy biết cử không ăn cơm, không ăn trầu, không ngồi võng, không cho người đờn-bà dơ mình ngấm nghía thì vì dầu có lở qua cầu, hay lên lưng người cõng giùm, hay vào nhà, hay nằm ván, cũng là dễ cho thấy chửa bịnh hơn mấy phần. Bằng lở gặp sự rủi ro lúc âm khí nặng nề thì bịnh mau phát nguy cấp lắm. Thân thể bải-oải đớn đau như ai đánh, rần tê nhức nhối cùng mình, đầu nặng mắt lờ đừng đi choáng-váng, hực nóng, tức lói bên sườn, uống nước liền liền mà cổ cũng khô rồi cũng khát, bụng đầy no, bí đường tiểu tiện. Đương cơn gấp rút, nếu có ngải vàng lấy từ non cao rừng thẳm đem về thì nhai đi một miếng bằng ngón cái nuốc nước, lấy xát vật miệng độ nửa giờ bịnh chứng thuyên ngay, song có khỏi rồi cũng phải kiên cử những điều phải cử đã nói trên kia có mau mắn vội vàng cách nào cũng cho được 6 giờ đồng hồ là ít. Cho bịnh khỏi phát lại vậy mà.

Đến như dùng thuốc thì nên dùng 1 nắm lá bù-xích, 1 nắm lá bù-ngót, 1 nắm lá luôn ngọn cây cỏ ống, 1 nắm lá chỉ thiên, 1 nắm lá càng thăng, 1 nắm giây lôi giáng, 1 nắm ngọn mây vóc, 1 nắm lá hà thủ ô, trắng hay tía cũng được, 5 củ ngải cao, 1 nắm lá ô-tía, 1 nắm lá cải trời, 1 nắm lá đu đủ tía, 1 nắm lá cam thảo nam, 1 nắm lá kiến cò và nắm lá tu-hú, đâm chung cho nhuyễn vắt lấy nước hay là chế vào 1 chén nước sôi, vắt nước cốt uống chung với 3 chỉ hột nén. Uống tiếp thêm 2 nắm lá cửu lý-hương, cũng dậm vắt nước. Bao nhiêu thuốc nam đã trị đặng con rắn Hổ-Mây dữ tợn rồi.

(Còn nữa)

TÁI BÚT : Nếu đọc bài trên báo bạn đọc chưa được hiểu rõ hơn, hay là muốn hỏi thêm nữa, xin để cô theo gởi cho M. LIÊU-NGƯƠN 19, 21 Rue Huỳnh-quang-Tiên Saigon.

∴

Thơ tín

Cùng ông Liêu-Ngươn Saigon

Xin ông gởi tiếp bài điều-tra ấy, và nếu rảnh mời ông đến tòa-soạn chơi.

L. T. T. V.

HỎA HOẠN

Hai gian nhà lá bị cháy tiêu ra tro

Khuya hôm rồi vào lối 3 giờ, dưới một bầu trời yên lặng, tại chợ Bàchiêu, bỗng nghe có tiếng kèn thổi lập bình làm cho ai đâu cũng phải tung mền mở cửa chạy ra ngoài coi chuyện chi xảy đến.

Lửa cháy ! lửa cháy ! cái tin truyền ra hết sức nhanh lẹ không thua vô tuyến-điện.

Gần ngã tư Xómgà, quẹo vô một con đường hẻm tối, bít bùng, chôn dúi dưới những đám cây rậm, là nơi tai nạn hỏa hoạn xảy ra. Trước nhứt lửa bắt cháy nhà Lư-văn-Hoa, rồi lang qua nhà kế cận, cô Phạm-thị-Huê.

Lửa khởi sự bắt cháy, thì vợ anh Hoa hay kịp chạy ra ngoài la cầu cứu. Kẻ lân cận liền chạy tới kẻ thùng người gáo múc nước dưới giếng đem lên đàn áp dập tắt ngọn lửa, nhưng vô hiệu quả. Không bao lâu, nhà anh Hoa làm mồi cho ngọn lửa, kế bắt cháy qua nhà cô Huê, không đầy 1 tiếng đồng hồ 2 gian nhà cháy rụi.

Đồ đạt đem ra chỉ được chút ít, còn bao nhiêu bị thành than.

Lính sơn-đầm và lính châu-lưu tới nơi gìn giữ trật tự và lo dập tắc ngọn lửa cho khỏi cháy lan

Sự thiệt hại phỏng định có hơn chút 500 bạc. Còn nguyên nhơn tai nạn hỏa hoạn này chưa biết được.

TAI NẠN LAO ĐỘNG

Một cậu bé mới 10 tuổi đang làm việc bị che cán mía ăn bầm mình

Sớm mai hôm qua tại lò đường ở làng Nhị-bình, hạt Giađinh, có xảy ra một tai nạn bất ngờ, hại một cậu bé lao động 10 tuổi bị che cán mía ăn bầm mình.

Vào 7 giờ ngày hôm ấy, cậu bé Nguyễn-văn-Ngôn thắng trâu vào cây kéo che đặng cho che ăn mía.

Không biết cậu Ngôn sơ ý, hay ngủ gục để cho dấp bã mía té vấp vào che tới bị che ăn. Cũng là may số kiếp lao động còn dài, có người thấy kiếp chạy lại bắt trâu ngừng lại được, không thôi thân cậu Ngôn sẽ bị dẹp như thân cây mía.

Hiện giờ người ta chở cậu vào bịnh viện Giađinh, nhưng bịnh tình âu nặng lắm.

THỜI ĐẠI KHÓI ĐẠN

Bì súng đạn bỏ rơi

Mới rồi đây cọp sút chuồn, kế bây giờ tới đạn bì súng bỏ rơi, điềm kiết hay hung đây?

Hôm kia, anh cu-li xe kéo tên Lê-Chi 20 tuổi, kéo chiếc xe số S 1228 có đem đến bót quận nhì ba hộp bì đạn rỉa cở lòng súng 16 ly và 1 hộp cở lòng súng 9 ly.

Anh Lê-Chi khai rằng ba hộp bì súng này của một người khách đi xe bỏ quên, nhưng anh quên mặt người khách, và cũng không nhớ anh kéo người khách đó tới chỗ nào nữa.

Ba hộp bì súng này, hiện nay còn nằm tại bót quận nhì, vậy ai là chủ xuống nhìn.

TIN VẶN

Nhà nữ lực-sĩ Sznek Zoubkova người xứ Tchécoslovaquie chính là chàng Idenka Zoubra hiện nay, sắp làm chấn động y-giới một lần thứ hai nửa.

∴

Nguyên trước kia Zondkova vốn là đàn-bà 100 phần trăm rồi bỗng không có lại có nhiều hiện tượng lạ lùng, y-giới nhận rằng cô sắp hóa ra đàn-ông.

∴

Thế là tại kinh thành Prague, cô cởi bỏ lối đàn-bà. Cô trở nên một người đàn-ông hoàn-toàn lấy tên Idenka Zoubra.

∴

Nhưng mới đây khi sang Âu-châu, trong mình anh chàng thay lớp kia lại rục rịt muốn hóa trở lại đàn-bà, thành thử Zoubra phải chịu mổ xẻ lần nữa để giữ nguyên hình đàn-bà.

∴

Trước khi xuống tàu Zoubra khóc lóc dữ lắm. Anh tỏ với một phóng viên báo « New york Herald »

∴

Tôi muốn làm đờn ông mải, và tôi lấy làm vui lòng được làm đàn ông luôn luôn. Tôi không hề do dự nếu phải chịu chuyện chửa một lần thứ nhì nữa. Vì tôi đã hỏi vợ và tôi phải làm lễ cưới năm 1937 đến đây. Vợ tôi là một nữ sanh viên trường luật ở Prague.

∴

Thuốc huờn « Aspirine Usines du Rhône » chuyên trị các bịnh nhức đầu, long óc sổ mủi và đau nhức răng.

∴

Quan Thống-đốc Fagès định lập một ấu trỉ viện để riêng cho con nít Annam đến chơi. Trong lối ít tháng nữa con nít Annam ở thành phố Saigon sẽ có chỗ chơi tự do.

∴

Cái Ấu trỉ viện này sẽ lập trên miếng đất trống tại góc đường Richaud và Albert 1er.

∴

Uống mỗi ngày một huờn Aspirine Usines du Rhône, ấy là biết lo xa vậy bởi vì thuốc này làm cho ta khỏi nhức đầu.

∴

Bất kỳ một chuyện gì xảy ra ở bên Mỹ là 1 chuyện lạ nhựt thế giới. Như thủa nay, người ta mặc sô-sa, gấm hàng nhiều v. v. Còn đờn bà Mỹ lại mặc bằng ve chai.

∴

Độ trước bên Hiệp chủng quốc người ta có phát minh ra một thứ nón, vành làm bằng ve chai, sáng ngời đẹp lắm.

∴

Chính các cô hình nộm ở Autevil đội trước hết, rồi sau mới đến các bà sang trọng, các cô đào hát và các ngôi sao chiếu bóng ở Hollywood.

∴

Trong một cuộc hội nghị của các xưởng chế tạo mới nhóm họp vừa rồi, người ta có tuyên bố đã tìm được cách làm y phục bằng ve chai.

∴

Nói là ve chai chớ thật sự là một thứ chỉ chai. Thứ chỉ này mịnh và nhỏ sợi lắm. Phải góp cả 100 sợ mới làm nên một sợi chỉ thường.

Đồ dệt bằng chỉ chai đẹp lắm. Nó không hút nước, không hút nắng mà cũng không sợ sâu ăn

Hiện nay người ta đã chế ra áo tơ mi, vớ, áo mặc và cả đến tấm ra trải giường.

∴

Sau khi làm lụng về trí thức hay là thân thể cả ngày một nhọc thì thấy nhứt đầu khó chịu

Muốn cho được tỉnh minh, lại hãy uống một huờn hay là hai huờn Aspirine Usines du Rhône

∴

Nhà văn-hào Vander Mursch mới đoạt giải thưởng Goncourt với quyển « L'empiente de Dieu ».

∴

Đồng thời quyển « Les beaux quartiers » của ông Aragon cũng mới được giải thưởng Théophroste Reunadot, tức là giải thưởng kỷ niệm ông tổ làng báo của Pháp.

CAM THÁC VỚI TÌNH

—o—

Một cô thiếu-nữ quyên-sinh vì giận bạc tình lang

—o—

Cô Trần-thị-Hạnh, 18 xuân, con của một ông Phán nọ ở Bình-đông (Cholon).

Cô Hạnh từng học nơi một trường tư trong Chợ-lớn, và cô đã trót lở thề non hẹn biển với cậu Cư là bạn đồng lớp với cô.

Cặp uyên-ương này không còn ước vọng gì nửa, chỉ còn rầm tay dắt về nhà xin thú tội với cha cùng mẹ đó thôi, đặng hầu có từ giã ghế nhà trường, mà ra tranh đấu vật lộn với đời.

Mới vừa rồi cậu Cư dối giả-từ người ý rung nhơn của cậu về Gò-công đặng có thú thật cùng cha mẹ lên làm lễ hôn phối.

Sau một thời-gian mong đợi người tình chung, không được tin tức gì hết ; bỗng đâu một hôm cô Hạnh được tin người yêu, người mà cô mong đợi, ngày hôm nay đã phụ phàng cô, đi ôm cầm thuyền khác.

Hay tin chẳng lành này, tối lại vào đêm thứ năm tuần này, cô lén cha lén mẹ lén tất cả người nhà, cô mua dấm với á-phiện hòa rồi, đoạn cô uống, uống đặng cho chết, cho khỏi thấy những con người đen bạc, cho khỏi sống lăn lộn với cõi đời đầy những hùm, beo, sói, gấu...

Trước khi Tử-thần lại dẫn cô đi trốn cõi đời thô tục này, thì cô dãy dụa dữ lắm, nên người nhà hay được chở cô vào dưỡng-đường cho quan thầy lo cứu chữa, nhưng đến 8 giờ sáng, cô thở hơi cúi cùng, vĩnh biệt tất cả thân-quyến của cô.

Trước khi cô quyên sanh, cô có viết để lại 2 bức tối hậu thơ : bức thứ nhứt kính dâng cho cha mẹ cô, cô xin tạ lỗi với cha mẹ cô, vì cô đã trót lở dại, trộm quyền cha mẹ đi trao tình ái cùng cậu Cư, và nay cô đã có thai hơn 4 tháng rồi. Điều thứ nhì cô quỳ thân hài của cha mẹ cô tạo cho cô.

Bức thơ thứ hai : Cô kính gởi cho người tình chung của cô là cậu Cư, lời lẽ hết sức cảm động thống thiết, trong ấy đại để cô trách cậu Cư sao nở sớm phụ-phàng, và cô còn hẹn sẽ tái hợp lại kiếp sau. Thật là một bức thơ ai đọc cũng phải rơi lụy, nếu nói viết bằng máu có lẻ phải hơn. Con người chung tình đến thế mà trời lại trớ trêu cho gặp bọn sở khanh.

Không biết rồi đây cậu Cư phải xử trí sao ? Cậu đã giết hết một đời hoa rồi đó ?

TẠI VƯỜN ÔNG THƯỢNG

TỪ 9 ĐẾN 17 JANVIER 1937

HỘI-CHỢ CÒ BÀI-LAO